Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

NĂM THỨ MƯỜI BỐN (14) SỐ 3856 — MỖI SỐ : 0$04 — NGÀY THỨ NĂM 28 SEPTEMBRE 1926

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

DEPOT LEGAL «INDOCHINE» N° 5518

GIÁ MUA BÁO

	1 mois	3 tháng	6 tháng	1 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao, Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	8$00	4$60	2$60	1$00
Ngoại-quốc	9.00	4.50	2.25	
Các làng và các công-sở	14.00	7.00	3.50	
	10.00	5.00	2.50	

Mua báo có kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng.
Các ngài mua báo xin gửi trả cho trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : P. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VINH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNGBẮCTÂNVĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 180

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, dernière page :
Une seule insertion. . . . . : 0$30 le c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0$15 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
Petites annonces classées. . . 0$20 la ligne

Liều mình vị nghĩa

Trong số báo mới rồi, về mục thời-sự có thuật chuyện về cái chuyến xe hỏa Hải-phòng Hải-dương đương chạy, có một đứa bé con lên bốn tuổi lững thững bước qua đường sắt giữa lúc cái xe hỏa sắp sình sịch tới nơi, may gặp được một người đồng bang can đảm, ở ngoài chạy vào cứu được đứa bé ấy khỏi cái nạn nát thịt tan xương, mà chẳng may cái người liều mình vị nghĩa ấy lại ngã xuống, bị xe hỏa lôi đi phải hi-sinh cho nghĩa-vụ. Cái lòng công-đức kháng-khái đáng phục mà đáng thương thay! Ông Hứa-văn Bồi người làng Trương-xá, ta phải ghi nhớ lấy phương-danh để tiêu biểu lên làm một tấm gương quí báu cho người mình vậy.

Cái gương quí báu ấy, ở người nước văn minh thì cũng thường được thấy, nhưng ở vào một dân-tộc lòng công-đức còn bạc-nhược quá như dân-tộc mình thì quả là một sự hãn-hữu hi kỳ.

Ta còn nhớ năm xưa ở trong một địa-bạt kia, có người đàn-bà nghèo đi chợ để rơi ở dọc đường, thành linh lúc ấy có quan sứ tình đi ô-tô vừa sực tới nơi, thấy, ngài liền xuống ô-tô, không kỳ-quản cái thân-giá sang trọng của mình, không nề-hà rơ-rây bẩn-thỉu, lật-đật đến trông nom giúp đỡ cho người đàn-bà đề rơi một cách rất ân-cần chu-chí; sau khi sinh nở rồi, mẹ tròn con vuông tử-tế, ngài dỗ-dành an-ủi đưa cả hai mẹ con lên ô-tô đem về nhà thương tỉnh lị để thuốc thang. Ta nghe câu chuyện ấy mà ta thử hỏi ta rằng giả phỏng dịch địa lúc ấy, cái xe ô-tô đi qua đấy mà là một vị quan lớn ta, thì không biết cái con mắt đèn trời của ngài có thèm ngó xuống tới cái con mẹ rơ-rây bẩn thỉu gớm ghê ấy không? Hay là lại e nhớp tới cái áo gấm hoa tam thể, cái quần nhiễu trắng giang-tô mà vội-vàng sức nước hoa cho cái mùi hôi-hám của đứa đề đường khỏi bay qua vào mũi.

Lại một chuyện khác nữa cũng tương tự như thế: một hôm chủ nhật, ở một con đường phố kia, có một cái xe đi, không biết vì cớ gì mà thình-lình bị đổ; một người khách ngồi xe lục-đục mãi trong cái mui xe mới nhăn-nhó choái ra và khệnh-khạng như lề đi không được; còn tên cu-ly xe ngã lăn nằm hẳn dưới cái bánh, máu ở ống chân chảy ra lênh-láng đầm-đìa; một người đội tây đi chơi phố vừa tới nơi, lật-đật chạy lại xắn tay nhắc cái bánh xe lên mà đỡ người cu-ly xe dậy, rồi gọi hai cái xe cao-xu khác vực cả người khách ngã xe cùng tên cu-ly bị toạc một ống cẳng đề trên xe đưa tới cả nhà thương; trong lúc người đội tây túi-bụi long-lì làm mọi việc như thế, thì hai bên hàng phố với kẻ qua người lại biết bao nhiêu là bạn đồng bang với hai người mắc khốn đó chỉ nghễng đầu giương mắt ra xem, lại chen có mấy tiếng khúc-khích reo cười: «đồng-kênh! chồng-gong!»

Còn có câu chuyện đáng buồn mà đáng giận hơn nữa: một lần, ở một tỉnh kia, có một hiệu khách với một người nhà quê mình vì sự mua bán, xảy ra có chuyện lôi-thôi thế nào không rõ, bao nhiêu «các chú» ở hiệu xung-quanh gần đấy nửa kéo ra lốc-nhốc, xông vào đánh lấy đánh đề người nhà quê ta; cái chuyện bất bình giữa đường như thế, ai trông thấy lại chẳng cầm gan tím ruột cho người mình các chú họ kéo vây cánh đề ăn hiếp người mình, lẽ nào người mình lại chẳng biết kéo vây cánh đề bênh vực kẻ đồng bang mình bị người ngoài lăng ngược; thế mà người mình ở hai bên hàng phố với bao nhiêu kẻ qua người lại mắt nhìn ngơ ngác, mà trong bụng thì hình như ai cũng đã có sẵn một câu kỳ-cục: «ăn tìm đến đánh nhau tìm đi», lặng ngắt hỏi lâu chẳng thấy có một ai đoái-hoài đến cả; nếu đương cái đám đồn hội chợ kia mà không gặp được một người tây nào không biết sịch tới đó, đương lại mà bài giải cho thì có khi dễ thường cái bác nhà quê ta chẳng chết đòn thì cũng ốm đòn về cái tay kéo bè cậy mạnh của một chú kiều-cư trong giữa đồng anh em đồng-bang mình kể có trăm có chục.

Ấy đem so-sánh cái lòng công đức của người mình với người nước khác, thì nói ra xấu-hổ, chứ thực mình phải chịu thú nhận rằng cái lòng công-đức của mình bạc-nhược kém người xa. Người mình có cái tính vị kỷ quá, đối với kẻ cùng nòi cùng nước mà cũng đề một cái bụng rất hèn mọn là cái bụng ai chết mặc thây ai, nên tự xưa đến giờ, cái quan-niệm đoàn-thể không được vững bền, sức yếu người hèn chỉ vì cớ thế. Nếu cái bụng hèn mọn ấy mà không đổi đi được, người cùng một nòi một giống mà ở với nhau cũng không biết tới cái nghĩa tương-ái tương-trợ thì còn mong nỗi gì!

Nên mong rằng anh em đồng-bang ta mau mau tỉnh ngộ, theo cái gương cứu tai tuất nạn của người tây, thứ nhất là đối với kẻ cùng nước cùng nòi thì ai cũng nên tương ái tương trợ như cái người can-đảm liều mình cứu lấy chú bé chẹt xe hỏa vừa thuật chuyện trên kia, rồi cho có vì việc nghĩa mà đến phải quyên sinh, thì cái chết ấy cũng là cái chết lưu phương thiên cổ. Ta thương, ta phục cái lòng công-đức kháng-khái của ông Hứa-văn-Bồi mà ta ước-ao người trong nước ai cũng sẵn có cái lòng công-đức kháng-khái như ông Hứa-văn-Bồi.

T.

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 20 Septembre 1926

Nước Pháp

Một cuộc thí khí cầu

Tám chiếc khí cầu Pháp Bỉ dự cuộc thí khí-cầu của hội *Aéro Club de France*

Đường vô-tuyến-điện mới

Ngày 24 septembre hồi 16 giờ, thì sẽ khai đường vô-tuyến-điện từ Pháp đến nước Nhật.

Một cuộc hội nghị quốc tế

Cuộc hội-nghị quốc-tế điện báo đã khai nghị ở Sorbonne.

Nước Anh

Việc thợ mỏ đình công

Các nhà chuyên môn về các vấn-đề tài-sinh, nói rằng việc thợ mỏ đình công không giải quyết xong, thời có hề nguy cho tiền livre. Và trong tháng août mới rồi, số nàng hóa nhập cảng đã tăng số hơn xuất cảng mất 6 nghìn triệu quan. Một tờ báo lại nói giá tiền livre nay mai sẽ sụp sụt xuống.

Mông-cổ

Học sinh Mông cổ

Nhiều học sinh Mông-cổ xin vào học ở nhà đại học của chính phủ Xô-viết. Học hiệu Institut Oriental ở Leningrand có để dành cho học-sinh ấy 30 phần lương.

Hoa-kỳ

Thời tiết

Ở Miền đông-nam Hoa-kỳ vì mưa gió làm nên lụt lội tổn hại rất nhiều.

Mexique

Cuộc tự ý trợ quyên

Cuộc tự ý trợ quyên của kiều dân Pháp ở Mexique cộng được 3 500 000 quan.

(Indopacifi)

Giải đáp những điều pháp-luật

Có nhiều ngài gửi giấy hỏi về pháp luật thấy trả lời chậm trễ, thì có ý trách bản quán. Sự trách ấy bản quán xin chịu, song xin các ngài xét cho rằng, giấy gửi đến mỗi ngày nhiều quá không sao giải-đáp xuể được. Thiết tưởng mỗi ngày giải đáp một hay hai bài đã là nhiều lắm rồi; vì công việc của bản quán không phải chỉ có một việc ấy mà thôi, mà vì phỏng có muốn giải đáp hết các bài hỏi nữa, thì một người chuyên việc cả ngày vị tất đã xuể. Vậy xin các ngài coi mục này cũng như một mục thường thức khác, có cái nghĩa ích lợi chung cho tất cả các bạn đọc báo, chứ đừng thấy chậm giải đáp riêng một ngài nào mà trách bản báo. Mong rằng các ngài lượng xét cho.

LỜI HỎI. — Xin ngài làm ơn giải-đáp cho tôi mấy điều về pháp-luật sau này:

Tôi có một người bạn người Nam-kỳ lại Tây hiện đương tòng quân trong ngạch binh đã có giấy chánh-phủ Đại-pháp nhận cho nhập-tịch dân Pháp.

Người này muốn xin đứa con gái tôi lên 3 tuổi làm con nuôi, vậy tôi xin hỏi:

1. Nếu tôi bằng lòng cho con tôi làm con nuôi người ấy, thì sau con tôi có thể cũng bỏ nuôi là dân Pháp được không?

2. Nếu cho, thì phải làm giấy má những gì, phải trình với ai ở đâu.

LỜI ĐÁP. — Nếu người lính ông nói đó là người quốc tịch Tây thì không có phép nuôi con nuôi theo như pháp-luật.

Giải đáp về vấn-đề này cho rõ ràng thì lâu lắm, vậy xin nói vắn-tắt để ông hiểu phép nuôi con nuôi theo như luật Tây là thế nào.

Chỉ những người bất cứ đàn ông hay đàn-bà quá 50 tuổi mà không có con cháu nào thì mới được phép nuôi con nuôi, sau nữa phải hơn con nuôi ít ra là 15 tuổi và nếu là người đã thành gia thất rồi thì vợ phải được chồng ưng-thuận và chồng phải được vợ ưng-thuận mới được nuôi con nuôi.

Vả lại người con nuôi chưa đến 21 tuổi thì người bỏ hay mẹ nuôi không có phép nhận nuôi được. Đã là nói lược qua để ông hiểu, dù con ông lớn lên có được nuôi nữa, cũng không có cách nào vì sự nuôi ấy mà hóa ra người dân Pháp được. Cũ lẽ ông lấy với sự khai nhận cái ấng làm con như người ta vẫn thường thấy xưa nay vậy. Sự nhận cái ấng này xưa nay đã mấy người làm được trôi chảy, nhưng nếu xét rõ ra thì phải tội lôi thôi lắm. Ông muốn cho con ông là dân Tây thì đợi khi nó lớn lên cho nó xin nhập-tịch có hơn là dùng cách ông nói đây không.

Ph. h-L.

VIỆC ĐẮM TÀU ĐỒNG LỢI

Tên những người chết đã vớt lên được

(Số thứ hai)

1. Một đứa con trai, chừng 6 tháng, mặt tròn, mặc áo vải đỏ
2. Nguyễn-thị-Phượng, 3 tuổi, mặt tròn, da trắng. Bán tên ấy là con Thu ở Hải-phòng phố Đông-kinh, số nhà 30 nhận chôn.
3. Một đứa con trai, 3 tuổi, mặt tròn, da hơi đen, mặc áo vải hoa.
4. Một đứa con gái, chừng 8 tuổi, có 2 trái đào, cổi trần, quần đỏ.
5. Một người đàn ông, chừng 35 tuổi, mặc áo vải phin ngoài áo cộc trắng.
6. Đặng-văn-Hồng, 31 tuổi, Đặng-xá, Mỹ-lộc, Nam-định.
7. Một người đàn bà, 50 tuổi, đầu trọc, mặc quần áo vải nâu.
8. Một người đàn ông, chừng 50 tuổi, đầu cắt tóc, mặc áo vải nâu.
9. Trần-văn-Quý, 48 tuổi, Đại-hoàng, Cao-đề, Nam-xang, Hà-nam.
10. Một người đàn ông, chừng 40 tuổi, người béo đen, mặt vuông, quần áo vải nâu cộc, thắt lưng da. Có 10 đồng tiền đồng và một cái giấy trắng.
11. Nguyễn-đình-Kiền, 18 tuổi, Khương-an, Vị-xuyên, Duyên-hà (Thái-bình).
12. Dương-đức-Quán, 49 tuổi, Dương-lai, Trinh-uyên, Vụ-bản, Nam-định.
13. Một người đàn ông, 35 tuổi, cắt tóc, mặt tròn, người béo, áo cộc, quần trắng.
14. Một người đàn ông, 20 tuổi, người gầy, đầu cắt tóc, mặt tròn, quần áo cộc nâu.
15. Hoàng-thị-Cúc, Hoành-nha, Xuân-trường, Nam-định. Chồng là Phạm-văn-Hỷ nhận.
16. Một người đàn ông, chừng 25 tuổi, mặt tròn, mặc 1 cái áo cộc nâu sụt tay, không có quần.
17. Một người con gái, chừng 25 tuổi, đầu không có tóc, mặc một cái quần lụa thâm ngoài, một cái quần vải thâm, mặt tròn, người nhỏ, trong mình 3 cái giấy: 1. 1 cái viết chữ quốc-ngữ cho biệu Thăng da. 2 cái giấy chữ nho của hiệu Tế-lợi Haiphong.
18. Trần-văn-Viễn, 16 tuổi, Tảo-mộc, Cao-đà, Kam-xang, Hà-nam.
19. Một người đàn bà, 30 tuổi, tóc rại, mặt vuông, mặc quần áo vải nâu rách, thắt lưng vải nâu.
20. Một người con trai, chừng 15 tuổi, người béo mặt tròn, đầu trọc, mặc quần áo vải nâu cũ.
21. Một người đàn ông, 29 tuổi, người béo, đầu tóc ngắn, mặt tròn không có quần áo.
22. Một người đàn ông, 31 tuổi, người đen, đầu trọc, mặt dài, râu ngắn, mặc áo cộc không có quần.
23. Một người đàn bà, 29 tuổi, người béo, mặt tròn, tóc ngắn, quần thâm, áo nâu, 1 cái yếm, một cái ruột tượng.
24. Một người con gái.
25. Hoàng-thị-Tám, 23 tuổi, Nam-định. Chồng là Nguyễn-văn-Long làm việc sở khe-bạc nhận.
26. Một người đàn bà, chừng 25 tuổi, có thai được năm tháng.
27. Một người đàn ông, chừng 40 tuổi, trong mặc áo cộc nâu, ngoài áo cộc trắng, cắt tóc, quần trắng.
28. Trần-văn-Điều, 23 tuổi, Canh-hoạch, Tiên-lữ, Hưng-yên.
29. Đoàn-văn-Tuất, 29 tuổi, Bằng-ngang, Kim-động, Hưng yên.
30. Nguyễn-văn-Tân, 45 tuổi, Hưng-thịnh, Đại-an, Nam-định.
31. Một người đàn ông, 30 tuổi, mặt tròn, quần nâu, áo cộc trắng, thắt lưng da.
32. Một người đàn bà, 30 tuổi, tóc đỏ, người phải chăng, da trắng.
33. Trần-văn-Giáp, 41 tuổi, Vạn-đồn, Mỹ-lộc, Nam-định.
34. Nguyễn-văn-Huynh, 38 tuổi, Hoàn-đình, Hải-hậu, Nam định.
35. Một người đàn ông, 40 tuổi, người béo, mặt tròn, mặc quần nâu, áo nâu dài, giây lưng vải ngắn.
36. Một người đàn ông, 20 tuổi, cắt tóc, mặt tròn, người béo; áo cộc nâu, quần chúc bâu.
37. Một người đàn bà, 20 tuổi, người đen béo, váy thâm, áo dài nâu, có chỉ thâm quấn cổ, tai đeo khuyên bạc.
38. Một người đàn bà, 40 tuổi, tóc ngắn, da trắng, mặt tròn.
39. Nguyễn-văn-Khanh, 27 tuổi, Đoan bình, Vũ-tiên, Thái-bình.
40. Bùi-văn-Vu, 28 tuổi, Thọ-khê, Hưng-nhân, Thái-bình.
41. Trần Giai, 42 tuổi, Thinh-quang-Trác-đình, Thái-bình.
42. Một người đàn ông, 20 tuổi, người vừa tầm mặt to và tròn, đầu trọc, áo cánh nâu mở bụng 2 quần trắng, thắt lưng vải.
43. Một người đàn ông, 30 tuổi, trọc đầu, mặt to, áo cộc nâu, không quần.
44. Bùi-văn-Hào, 25 tuổi, Mạo-thượng Nam-xang, Hà-nam.
45. Một người đàn ông, chừng 20 tuổi, cắt tóc mặt tròn, người vừa phải, quần áo cộc trắng.
46. Một người đàn bà, chừng 40 tuổi, trọc đầu, mặt tròn, váy thâm, áo vải đen, thắt lưng vải.
47. Một người đàn ông, chừng 40 tuổi đầu cắt tóc, mặt tròn, người béo nhớn, quần áo cộc trắng không có thẻ.
48. Phạm-Hưng, 27 tuổi, Kiên-kim Thư-trì, Thái-bình, quần trắng, áo cộc nâu.
49. Một người đàn ông, chừng 20 tuổi, tóc cắt, quần áo cộc trắng.
50. Nguyễn-thị-Cúc, Quartier de Kiến-an, thân nhân, Trần-văn-Cung nhận.
51. Trần-văn-Xuân, Ngọc-xá, Mỹ-lộc, Nam-định, thân nhân, Trần-văn-Huyên nhận.
52. Một người con gái, chừng 30 tuổi, tóc dài, mặt tròn, váy nâu, áo dài đen, yếm vải, thắt lưng vải.
53. Một người con gái, chừng 30 tuổi tóc ngắn mặt tròn, không có quần áo.
54. Một người đàn ông, chừng 40 tuổi tóc ngắn, mặt dài, da đen, không quần áo.
55. Một người con trai, chừng 13 tuổi, đầu có chỏm, không quần áo.
56. Trần-thị-Nuôi, 25 tuổi làng Hiếu-bị, Mỹ-lộc; Nam-định, thân nhân, Trần-tu-Viết nhận.
57. Bài-kim-Bằng, 78, rue du Commerce Haiphong, con gái là Bùi-văn-Dang nhận.
58. Một người đàn ông, chừng 25 tuổi, cắt tóc, mặt vuông, quần áo trắng cộc, thắt lưng lụa.
59. Một người đàn bà, chừng 30 tuổi tóc dài, mặt tròn, da trắng, váy vải, áo đỏ thâm, thắt lưng lụa, yếm trắng.
60. Một người đàn bà, chừng 26 tuổi. Váy vải nâu, áo dài nâu, thắt lưng vải trắng, yếm lụa, tóc dài.
61. Một người đàn bà, chừng 26 tuổi. Tóc dài, áo vải dài, váy thâm lụa, thắt lưng vải.

(Còn nữa)

* *

Về việc tàu *Đồng-lợi* đắm, bản-báo lại tiếp được bức thư sau này:

Xem những người thuê đò lên ở bến Quý-cao, cùng những người bắt được phao lên được, về trình ở sở Cẩm Kiến-an, thì chuyến tàu ấy chở 700 người, chật ních trong tàu không thể lọn chân được, tàu ấy lại bỏ bến Ninh-giang chạy ra thì nước đã có hơi vào. Khi đến đến Qui-sơn, thì hành khách sợ gại đò lên bờ, thì những người làm tàu lấy cách lịch-sự cầm roi mà đánh hành khách, ngăn cấm không cho lên, mà bắt đầu ngồi đấy, cũng là bỏ xuống quẫy, thì những hành khách liều chết mà lên thì được hơn 70 người. Tàu chạy ở Quý-cao xuống qua bến Sò thì đắm, trước khi có con dông thì có là nhiều người bắt được phao lên, thì tất cả ở bến Qui-sơn lên độ hơn 100 người, còn đều chết hết. Ấy là những người lên được khai ở sở cẩm Kiến-an, còn hiện tôi có đi xem các bến đò trước về huyện An-lão, Tiên-lãng, Đồ sơn thì có gần 400 mà những người bị đắm tàu vì quan sở Kiến-an có tư cho các phủ huyện phải ra tại bến đò mà vớt xác chứ bắt dân làng chôn cất cho tử tế và khám biên đủ chiếu đề, trong số 4 trăm cái mà lý trưởng có mấy người là có thẻ. vì những quân gian thám tàu ăn nó đề lộn cả thân thể lõa lồ không còn quần áo gì, và lại đàn bà con trẻ thì làm gì có thẻ, mà ở dưới nước ba bốn ngày to bằng con trâu chương lui còn nhận được hình tiên thẻ nào được, ngoại cái số những người với được, còn nhiều người trôi ra bể mất và còn ở trong tàu chưa lôi lên được.

Những người bị đắm chỉ có người nào tìm thấy xác mà có thẻ hoặc giấy căn cước tại sở thì cho giấy khai tử và chiếu đề, còn những người mất thẻ và đàn bà, trẻ con thì lấy đàn mà có đủ căn cước đề lấy giấy khai tử.

Lại còn một điều là người nhà người bị đắm tàu tìm thấy xác, hay là được thẻ người nhà chết, đã trình huyện sở tại, ông huyện cho ra nhận mồ mả, lý-trưởng và chánh phó bội đứng phải chỉ dẫn, đến khi người ta xin giấy khai tử lại không cho, bảo rằng đã gửi về làng số tại rồi. Vẫn biết thế là phải rồi, nhưng thế sao có người lại cho là vì lẽ gì? mà có người không cho là lẽ làm sao?

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Tin sau cùng

Tin ngày 20 Septembre

Một cái nạn tàu bay ở Hoa-kỳ

Sáng hôm nay, hồi 5 giờ 30 phút, lúc khởi hành, tàu bay của phi-hành-gia Fonck rơi xuống. Người thợ máy và người coi vô-tuyến-điện bị chết cháy; phi-hành-gia Fonck, và phi-hành-gia Cortinu nhảy xuống kịp. Cố lẽ vì chở nặng quá tàu mà rơi.

Gió bão ở Hoa-kỳ

Bắt Floride bị một trận gió bão dữ dội. Nhiều thành bị tàn hại. Thành Mi ami trong số ấy. Có 2.000 người bị hại. 50 000 người bị thương. Tổn hại đến 250 triệu dollars.

Mấy bản lệnh về Đông-dương

Quan-bio đăng một bản lệnh về việc tổ-chức lại thành-phố Saigon và thành-phố Haiphong.

(Indopacifi)

VIỆC HANOI

Thời-tiết	
7 giờ	28 độ
15 giờ	29 độ

Giá thóc gạo !	
Gạo hạng nhất, một tạ	11 $ 70
nhì,	10 80
ba,	10 40
Thóc hạng nhất,	6 60
Bắp ngô	5 80

Giá bạc. — Kể từ ngày 22 Sept. 1926, giá bạc ở kho Nhà nước định là 19 25

Thị giá quốc trái.

Ngày 21 Septembre 1926

3 °/₀	hoàn đến	62 $ 75
3 ½ °/₀	hoàn đến	83 f 50
4 °/₀	vĩnh viễn 1917	43 f 50
4 °/₀	» 1918	43 90
5 °/₀	» 1920	62 f. 00
5 °/₀	hoàn đến 1920	69 f. 00
4 °/₀	» 1925	87 25

Ngày 20 Sep'embre 1926

3 °/₀	vĩnh-viễn	48 f. 40
5 °/₀	1915-1916	52 f. 00

Tin tàu. — Tàu *Min à* ở Âu châu sang đã tới Saigon ngày 21 septembre hồi 12 giờ 45.

Hội-đồng chính-phủ thường niên. — Như lời bản báo đã đăng trước, kỳ Hội-đồng chính phủ thường niên đã họp tại Saigon chiều thứ hai vừa rồi, do quan Toàn-quyền Alexandre Varenne chủ tọa.

Quan Toàn-quyền có đọc một bài diễn thuyết quan-trọng trong kỳ khai hội.

Bài diễn thuyết ấy tóm lược như sau này :

Ngài nói rằng cõi Đông-dương vẫn được yên ổn bình tĩnh, đối với những việc xảy ra tại Trung-hoa thì ngài nhất quyết đứng trung lập, nhưng vẫn giữ cho địa giới và quyền lợi của Đông-dương không ai được xâm phạm đến.

Nếu ở miền trung-châu Bắc-kỳ mà không có cái tai nạn thủy lạo thì tình hình trong xứ thật là được thập phần hoàn hảo.

Ngài nói rằng dân lụt sẽ được trợ cứu hết và cái chương-trình về việc trị thủy ở sông Đồng-hà sẽ thực hành trong một thời hạn là 3 năm chứ không làm dài đăng trang 8 năm như đã định trước.

Quan Toàn-quyền kể qua những phương lược đã dự định hoặc đã thi hành để chỉnh đốn lại việc binh-bị.

Nói đến chính sách ngài thi ngài tuyên bố rằng cái lợi của thuộc địa không có ai mà xâ đi được. Làm công việc gì bao giờ ngài cũng theo cái tôn chỉ sau này : phàm các từ hợp đồng có can thiệp đến sự lợi chung thì đem ra nơi công đồng mà khảo bàn; các vấn đề gì quan-trọng mà muốn giải quyết thì phải hỏi đến dư-luận; sau nữa để cho các quan thi-hiến các xứ được rộng quyền tự do; giữ nguyên và lợi dụng cái cơ-quan hương-thôn bản xứ.

Quan Toàn-quyền có phu-trần những điều khó-khăn của việc học ở Đông-dương cùng là những điều hy-vọng đã nghiệm ra, khiến cho ngài phải chỉnh-đốn lại, sự chỉnh đốn ấy ngài sẽ bàn với bộ Thuộc địa ở Paris sau này.

Ngài trình bầy mọi việc chỉ-huy ngài đã thực-hành trong 10 tháng ngài cầm quyền chính vừa qua.

Những điều cải-lương lật vật như là : bãi giấu hầu cái lệ bỏ tù nợ, nhận cho các trẻ con Tây lai và thừa nhận là con Tây; đặt ra sở thanh-tra lao-động. Những việc đại cương như là : cho người bản-xứ được vào ngạch Tây và cải lương ngạch quan lại Annam; chỉnh đốn lại việc khẩn đồn điền để cho thích hợp với sự cần dùng hay giờ; thiết lập ra nông-nghiệp ngân-hàng là việc khẩn-cấp để lâu năm và quan thiết đến hàng triệu người lao-bản-xứ.

Quan Toàn-quyền lại trình-bày về mọi khoản ngài định hoặc ngài đã đệ trình Pháp-quốc về việc cải-trị Đông-dương; tại các xứ Bắc-hộ, Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Cao-miên, thì đặt một hội-nghị Pháp thêm vào các hội-nghị bản xứ đã có; Hội-đồng chính-phủ hiện nay ba phần tư hội-viên là các quan chức thì sẽ đặt một thượng hội-đồng Đông-dương thế vào, hội-đồng ấy có toàn những đại-biểu công cử Pháp-Nam, số đại-biểu hai bên bằng nhau.

Về bản dự án chi thu năm 1927, thì ngài nói rằng đã mấy năm nay, sổ chi thu Đông-dương không bao giờ được quân bình cả, năm nào cũng phải cứu cứu ở quỹ trừ bị, mà quỹ ấy cũng sắp cạn rồi. Nay muốn trả cho sổ chi thu được quân bình một cách vững bền chắc chắn, và dành cái hẫu việc lấy tiền ở quỹ trừ bị thì ngài bàn đặt các thứ thuế mới có thể thu được chừa triệu nưới đồng có thể chi về các việc công-tác một số tiền to hơn 50%, và lại có thể bảo lĩnh một trái khoan lớn để lấy tiền chi vào các công việc lớn.

Sau cùng, quan Toàn-quyền tóm tắt công việc trong cái thời gian chưa đầy được một năm giời của ngài, rồi ngài nhắc lại rằng, cái sự chánh-sách tự-do của nước Pháp từ xưa đã hưu với nhân dân bản xứ một ngày một khăng-khít hơn vậy.

TRUNG BẮC HỌC HIỆU

Kể từ ngày 1er octobre trở đi, lớp dạy tối mở cho những học-trò đã có bằng Sơ-học rồi sẽ dạy cả sáu ngày trong tuần lễ, chỉ trừ ngày chủ-nhật mà thôi. Toán-học sẽ do một ông giáo có bằng tú-tài tây dạy.

Đơn xin học vào lớp 6ụ,Trung-Bắc Học-hiệu nhận từ bây giờ.

Giúp đồng-bào bị lụt. — Bưu-quán tại trụ được cái mandat 30$00 của các nhân viên tòng sự tại sở Thương-chính ở Hodo (Hà tĩnh) gửi ra để giúp dân bị lụt. Vậy bản-quán xin vui lòng chuyển giao cho hội-đồng Cứu-tế và ngợi khen tấm lòng vị nghĩa của các ông đối với đồng-bào.

Các nhà quyên tiền như sau này : MM. Đỗ-mạnh-Sinh 4 đồng; Trần-v-Lưu, Mai-ngọc-Xuân. mỗi vị 3 đồng; Phạm-văn-Ngạo, Trần-viết-Liễu, Ng-văn-Dực, Ng-văn-Dung, mỗi vị 2 đồng; Trần-v-Phiên, Ng-đức-Tuất, Phạm-đình-Mân, Vũ-cao-Đoan, Nguyễn-v-Định, Vũ-trọng-Lãy, Ng-văn-Thức, Ng-văn-Bút, Mai-xuân-Lan mỗi vị 1 đồng; Đỗ-kim-Bảng, Trần-văn-Huy, Hoàng-Nghĩ, Trần-văn-Thu, Lê-văn-Nhân, Lê-đức-Bông. Lê duy-Âu mỗi vị 5 hào.

Một đạo nghị-định mới về việc khẩn đất tại Đông-dương. — Ngày 19 septembre mới rồi quan Toàn-quyền Alexandre Varenne đã ký một tờ nghị định sửa đổi lại việc khẩn đồn-điền tại Đông dương. Lệ mới ấy trước khi lập ra quan Toàn quyền đã Lời ý-kiến các hội có can thiệp đến. Theo như lệ ấy thì việc nhận và việc cấp điền thổ được mau chóng và làm có trật-tự lắm. Người bản-xứ và người Âu-tây quyền lợi cũng ngang nhau; các sở dự toán riêng của các xứ sẽ được lợi nhiều là vì nay bãi cái lệ cấp không đi, trừ ra đối với những nhà đồn-điền có xin từ 3.0 hectares (nếu tây) trở lại thì không kể; những nhà làm đồn-điền vào hạng trung bình trở xuống thì lại là vì nay đặt ra cái lệ làm tờ hợp-đồng ký với nhà nước và tiền thì được trả trong hạn từ 5 năm hoặc 10 năm Bấy là nói các đồn-điền từ 1 000 hectares trở xuống. Đối với các chủ đồn-điền lớn thì lệ mới này cũng rất là rộng-rãi là được khẩn 5.000 hectares liền khu và có thể xin khẩn tạm lên 15.000 hec ares. Những người nào xin trước và được nhận khẩn thì cũng có điều chắc chắn, các nhà tư bản người quốc có thể đàng tiền vào việc khẩn đất được, điều ấy rất lợi, cho thuộc địa Theo như nghị-định ấy, thì quyền chức của các quan thi-hiến các xứ về việc nhượng đất việc kiểm soát sự khẩn đất được to rộng hơn.

Những thể-lệ mà thuộc về chức trách của hội-đồng quản hạt thì sau sẽ có chỉ-dụ cho thi-hành nghị-định ấy đối với xứ Nam-kỳ Như vậy thì hợp với ý kiến của hội-đồng quản hạt đã thỉnh cầu.

A R T. P.

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI

Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã hoan nghênh bấy nay thì ở trên lọ thuốc phải có biên rõ « *COLLYRE JAUNE selon la formule du Dr Casaux* ».

Thuốc cũng vàng, giấy giản lọ cũng vàng mà giấy bọc cũng vàng, các quý khách nên đòi bằng được như thế thì mới khỏi nhầm.

3002

Yết-thị. — Chiếu theo nghị định quan Thống-sứ Bắc-kỳ ngày 15 septembre 1926 thì đến mồng 7 tháng một năm 1926 những người có quyền bầu sử khu thứ hai thành-phố Hanoi sẽ bầu một người đại biểu cho dân ở Bắc-kỳ nhân-dân đại biểu viện để thay ông Ngô-văn-Phú từ chức.

Nếu hôm kỳ bầu chưa xong thì đến 14 tháng một năm 1926 sẽ bầu lại.

Hanoi le 21 septembre 1926.

Quan Chánh Đốc-lý

Ký tên Dupuy.

Hội-đồng xét việc chỉnh đốn lại các hương hội và sổ chi-thu các làng. — Nay đặt ra một hội đồng, có M. Graffeuil, giám đốc các việc chính trị và hành chính Bắc-kỳ làm chánh hội-đồng, các quan công-sứ Forque, Chapoulart, Fournier; MM. Trần-văn-Thông ông-đốc, Nguyễn-tế-Tiêu phủ, Phạm-đức-Hiền, Nguyễn-thừa-Đạt, nhà ở dân đại biểu Lập hội-viên và M. Paris phó lý-sự công-chính tòng sự tại tòa nhất phủ Thống-sứ làm thư-ký, sẽ họp để khảo xét về việc chỉnh đốn lại các hương hội và sổ chi thu của các làng.

Ngày nào họp do ông chánh hội-đồng định.

Đường xe lửa Hà-nội — Hải-phòng. — Giá đồng phải mấy trận mưa đã đổi vừa rồi, thì đường xe-lửa Hà-nội — Hải phòng chẳng bao lâu sẽ thông đồng được như xưa. Nhưng vì hôm qua, hôm kia và hôm kia, trời lại mưa luôn mấy trận đào-đề, thành thử làm đình-đốn và hư hại sẽ mọi công việc sửa chữa đường tự hãy nay. Cả 6 km 7 và km 13 nước lại tràn. Thế là đường xe-lửa Hà-nội — Hải-phòng lại phải chậm lại ít lâu nữa mới có thể thông đồng được như cũ.

Còn như những chỗ đất phải đi đò, thì vì hiện nay nước đò đang quá, có chỗ thì sâu, có chỗ thì lại rất cạn, nên chiếc tàu để chở khách tại chỗ vỡ tự chiều hôm kia, không đi lại được, hành khách qua các chỗ ấy đều phải đi đò, mà đò chở cũng phải đi vòng quanh lựa các chỗ vừa nước mà đi, chứ không đi thẳng được, vì mắc cạn nhiều chỗ.

Sở xe đám ma của M. L. Chức, đến 1er octobre 1926 sẽ giọn lên phố hàng Cót, số 22. 5.888

CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ẢNH NÊN BIẾT

Vì hiệu bào chế Montès, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu ấy lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Bisulfite de Soude, Sulfite de Soude, Hydroquinone, và tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh, theo giá rất rẻ.

Viết thư mà hỏi giá.

Người học chính. — M. Nghiêm-xuân-Đa, cựu học-sinh trường Sư-phạm Hanoi, được bổ làm giáo học tập-sự;

M. Phùng-văn-Kính, tức Chính, cựu học-sinh lớp Sư-phạm Hanoi, được bổ giáo-học thi-sai tập-sự.

Melle Phạm-thị-Đức, cựu học-sinh trường Nữ sư-phạm Hanoi, được bổ giáo-học tập sự.

MM. Lê văn-Tranh, Nguyễn-hữu-Hanh, Trần-ngọc-Hưng, cựu học-sinh lớp sư-phạm Nam-định, được bổ giáo học thi sai tập-sự.

MM Vũ-sông-Bình, Nguyễn-sức-Đỗ được bổ làm phụ biện trong ngạch học chính, lương mỗi tháng 22$50.

Các viên phụ biện có tên sau này được thăng giáo-học thi sai tập sự.

MM. Ng-thế-Toản, Lê-duy-Vân, Lê-văn-Tuyển, Lê-văn-Chuẩn, Lê-thành-Quới, Nguyễn-văn-Cha, Phạm-hữu-Thân, Ngô-si-Whiếp, Tống-văn-Trân, Trần-huy-Cẩn, Trần-hữu-Liệu.

M. Hoàng-ngọc-Nhuận giáo học thi sai tập sự, nay được thăng giáo học thi sai hạng tám.

M. Vũ-văn-Lực, cựu học-sinh lớp Sư-phạm Nam-định, nay được bổ giáo-học thi-sai tập-sự.

Melle Nguyễn-thị-Định, giáo-học thi-sai tập sự, được thăng giáo-học thi-sai hạng tám.

Mme Trịnh-thị-Thuận, giáo-học thi sai hạng tám, được nghỉ một hạn thứ ba nữa là một năm, kể từ ngày 1er septembre 1926.

MM. Phạm-đình-Nghiễn, Bùi-thọ-Vinh, Nguyễn-văn-Phác, được nghỉ một hạn thứ ba nữa là một năm, kể từ ngày 1er octobre 1926.

Melle Nguyễn-thị-Tỷ, giáo-học hạng tám, được nghỉ thêm một hạn thứ ba nữa là một năm, kể từ ngày 1er octobre 1926.

M. Lê-văn-Tân giáo-học hạng nhất được nghỉ thêm một hạ thứ hai nữa là một năm, kể từ ngày 1er août 1926.

M. Nguyễn-đình-Tiêng, giáo học thượng hạng hạng nhất, Mme Nguyễn-thị-Phú, giáo học thi-sai hạng tám, Phạm-thị-Ngan, giáo-học thi-sai hạng tám, được nghỉ thêm một hạn thứ hai nữa là một năm kể từ ngày 1er septembre 1925.

M. Võ-lai-Chương, giáo-học hạng tám, được thêm một hạn nghỉ thứ hai nữa là một năm, kể từ ngày 1er octob e 1926.

M Nguyễn-khắc-Kiêm, giáo học hạng tám, được thêm một hạn nghỉ thứ hai nữa là một năm, kể từ ngày 23 octobre 1926.

M. Đặng-trọng-Mục, nguyên giáo học thi-sai tập sự, bị bãi chức do nghị-định ngày 26 février 1926 nay lại được phục chức cũ kể từ ngày 1er septemb e 1926.

Cấp học bổng. — Nay cấp một số học bổng mỗi tháng là 70$, về năm học 1926-1927 cho cậu Đoo-văn-Phú, để tòng học tại trường Bảo hộ. Số tiền ấy tính ở số chi tiêu Bắc-kỳ, giao cho Mme Gagneur sẽ 19 hàng Bông thợ nuộm Hanoi.

ĐÁM CƯỚI NÊN ĐI Ô TÔ

Xưởng Aviat — Hanoi

Có cho thuê ô-tô lịch-sự 30$ một ngày Không kể tiền xăng, và tiền dầu hay 0$.20 một kilomètre, mà 200 km đi-thường thì 0$.18 một cây.

Người sở cảnh sát. — M. Cá ngọc-Minh được bổ làm phụ biện, nhiên hàng 240$, và bổ làm thư ký tại sở cảnh sát Thái-nguyên.

Người sở kiểm lâm. — MM Phạm-văn-Cẩn, Bùi-văn-Bạn, nay được thăng lính kiểm lâm hạng nhì.

Tòa án Đại-hình. — Ngày hôm nay Tòa án xử những việc này :

***Việc giấy bạc giả.* — Hôm 11 Avril 1926, tên Đỗ-văn-Vỹ tức Cả-Vỹ làm bồi ở tàu thủy đến tại bến Hải-phòng đến Hanoi rồi vào khoảng tám giờ tối đến nhà Đỗ-thi-Hai ở phố hàng Bạc số 110, mua đồ vàng bạc. Cả Vỹ chọn một cái nhẫn và một đôi khuy tay đáng giá tất cả là 12$95, rồi đưa cho thị-Hai một cái giấy 100$00. Thị Hai không ngờ ngại gì, nhận giấy bạc rồi giảngay lại tiền lẻ là 85$05.**

Đến hôm sau là ngày 12 Avril, lại có một người đàn bà tên là Nguyễn-thị Ba đến nhà thị-Hai cũng đòi mua đồ vàng đáng giá 21$00, rồi đưa giấ bảng ba cái giấy một trăm giống như hôm trước. Thị Hai có ý ngờ, bèn sai người chị em họ là Taị-Tuất cầm giấy ấy sang hỏi người khách bên cạnh xem có phải giấy thật không. Người khách nói là giấy bạc giả, thì Thị-Tuất vội-vàng đi báo sở Cảm Hàng-Bồn.

Khi đợi ông Cảm đến, thì Thị-Hai gọi một người lính mật thám đến lấy những giấy giả và giải thị-Ba đến sở mật-thám.

Thị-Ba khai rằng những giấy bạc ấy, do tên Đỗ-văn-Vỹ tức Cả-Vỹ là bạn với chồng đưa cho

Cả Vỹ đã bị trước với Thị-Ba, sau không thấy về thì sợ hãi, bèn đến nhà Thị-Minh là em gái một người bạn trốn vào chỗ đông mới nhà, nhưng người ta cũng tìm nã được. Hỏi sao trốn, thì lại cũng-si-tử rằng không có thể, sợ bị bắt, và chối rằng không có giấy bạc giả ấy bao giờ.

Nhưng ở sở mật thám và ở phòng dự-thẩm thì Thị-Hai là người bán

(Xem trang thứ ba cột thứ hai)

Một cuộc chiếu bóng rất vui

Tại rạp CINÉMA PALACE Hanoi

Từ thứ tư 22 đến thứ ba 28 septembre 1926

DOUGLAS FAIRBANKS

Đóng trò

Chuyện « Ba người Ngự-lâm Phao-thủ » 12 đoạn.

Vui xuất trò, buồn cười tức bụng

Hội-chợ Hanoi

Mọi việc ở Hội-chợ năm nay sẽ bắt đầu từ ngày 28 Novembre, đến ngày 12 Décembre thì thôi.

PHÒNG - THĂM - BỆNH

CỦA QUAN

Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET

Thương thọ đệ nhất đẳng Bắc-đẩu bội-tinh. Nguyên chuyên về ngoại khoa tại bệnh-viện Tunis, Fes, Rabat, Casablanca Port-Said (Ai-cập) Huế.

Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai

Giờ khám bệnh: Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ — chiều 14 — đến 17 —

KHÁM BỆNH : Giá 2 đồng một thứ

XIN GIẤY LÂM-CHỨNG : Giá 1$50

Phòng thăm bệnh tại DƯƠNG GIA-LONG, 32, GIÂY NÓI SỐ 236

3018.

Số 68

BẮC-TỐNG

Dương-gia-tướng

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Dương ngũ-lang nói :

— Nếu được những thứ ngựa ấy thì tôi quyết thề nào cũng phá vỡ quân *Liêu*.

Mạnh-lương cảo tạ *Dương* ngũ-lang, rồi trăng đường trở về *Biện-kinh*. Khi vào bái-yết *Bắt-vương*, *Mạnh-lương* thuật chuyện quân *Tống* giao chiến với quân *Liêu* và hỏi xin mượn ngựa.

Bắt-vương nói :

— Việc gì thì ta có thể giúp được, chứ mượn bại con ngựa ấy thì ta không sao cho được. Vì hai con ngựa ấy ta không muốn để đem ra trận, nhân-vương chớ nên nói, quyết không khi nào ta chịu nghe lời.

Mạnh-lương có ý buồn-rầu mà lui ra, đi thẳng đến *Võ-nhai phủ*, vào yết-kiến *Dương* lệnh-bà, thuật chuyện *Dương* lục lang bị hãm ở *Song long-cốc*.

Dương lệnh-bà tin hai hàng nước mắt khôn mà bảo rằng :

— Từ khi phụ quân ta tạ-thế rồi, trong các con kể đi người mất, chỉ còn có một mình *Dương* lục-lang là có thể kế được nghiệp cha, không ngờ ngày nay lại bị quân *Liêu* vây hãm. Vạn-nhất thế nào thì ta còn biết trông cậy vào ai nên được.

Cửu-muội nghe nói, lên đàng dỗ thưa rằng :

— Thân-mẫu bất tất phải lo-ngại ! Ngày nay anh con gặp con hoạn-nạn, con xin theo *Mạnh-lương* để đi cứu-viện cho anh con.

Dương lệnh-bà nói :

— Con đi được thì hay lắm. Nhưng công-việc ngoài biên-giới, con nên phải cẩn-thận mới được.

Mạnh-lương nói :

— Xin cô-nương hãy đi trước ngoài ba mươi dặm mà đợi tôi. Đêm nay tôi sang *Biện-kinh*, lên vào trong phủ *Bắt-vương*, lấy trộm chiếc ngựa, rồi sẽ theo sau.

Cửu muội nghe lời, thu thi sắm-sửa đi trước. Đêm hôm ấy, *Mạnh-lương* đi sang *Biện - kinh*, lẻn vào trong vườn hoa phủ *Bắt-vương*. Bấy giờ trời đã mờ tối, *Mạnh-lương* phòng hễ đốt cái *Ngự-thư-lâu*, chỉ trong chép mất, ngọn lửa ngất trời, bốn bề đỏ rực.

Bắt-vương nghe báo, giật mình kinh sợ, vội-vàng đốc-thúc quân-sĩ đổ đi cứu hỏa. *Mạnh-lương* nhân trong khi bối-rối, lẻn vào chuồng ngựa, lấy trộm con ngựa *Thiên lý phong*, nhảy qua lối vườn sau, theo con đường nhỏ chạy ra ngoài thành.

Khi quân-sĩ vỡ tắt được đồng lửa cháy rồi, sinh ấy đi truyền-ngôn có một người trắng sĩ cưỡi con ngựa *Thiên-lý-phong* theo lối đông-môn đi ra.

Bắt-vương nghe báo, nổi giận mà bảo rằng :

— Thôi, chính thằng *Mạnh-lương* nó dàng kế mà lấy trộm chiếc ngựa của ta rồi ! Quân sĩ đâu ! Mau mau dắt con ngựa *Vạn lý-vân* ra đây cho ta !

Bắt-vương tiếc thì cầm roi nhảy lên mình ngựa đề đi đuổi theo. Bấy giờ trời tối như mực, *Mạnh lương* cưỡi con ngựa *Thiên-lý-phong* ra khỏi *Biện-kinh*, xiết bao mừng-rỡ, không ngờ *Bắt-vương* cưỡi con ngựa *Vạn-lý-vân* đi mau như mây bay, chỉ trong vụt chốc đã đuổi tới nơi.

Mạnh lương đang chạy, nghe có tiếng và vó phía sau lưng. lại nghe tiếng *Bắt-vương* quát to lên mà bảo rằng :

— Đứa phản tặc kia ! Không hồn thì mau mau đề ngựa lại trả ta, ta sẽ tha chết cho.

Mạnh-lương kinh ngạc mà rằng :

— Quái lạ ! Sao lão kia đuổi theo được chóng như thế ! *Mạnh - lương* nghĩ được một kế, thúc thì đem con ngựa *Thiên lý phong* giấy vào trong đồng bùn, rồi chạy ra chỗ bụi cây thông đứng nấp, để đợi khi *Bắt vương* đến.

Khi *Bắt vương* đến nơi, trông thấy con ngựa *Thiên-lý-phong* bị sa lầy, liền cười mà bảo rằng :

— Đứa phản-tặc kia mới quái-ác chừ ! Nó đã giấy con ngựa vào trong đồng bùn, ấn là ta đại cho quân-sĩ theo tới đây, rồi bỏ xuống đất lên mà. Được.

Bắt-vương nói xong, từ trên mình ngựa bước xuống, đi gần tới nơi, đề nhìn xem con ngựa *Thiên-lý phong* bị sa lầy thế nào Bấy giờ thấp-thoáng có bóng sao sáng, *Mạnh-lương* trông thấy *Bắt - vương* xuống ngựa bước đấy, vội-vàng lẻn ra lấy trộm được con *Vạn lý-vân*.

Khi nhảy lên mình ngựa rồi. *Mạnh-lương* quát to lên mà bảo *Bắt-vương* rằng :

— Đứa-bạ chớ nên gấp ! Tôi chỉ mượn chiếc ngựa này đánh đuổi quân *Liêu*, rồi lại xin đem nộp trả điện-hạ.

Nói xong, gia giơi thúc ngựa đi ngay. *Bắt-vương* hối-hận không biết đường nào Hồi lâu quân-sĩ ở miệt sau đã theo kịp tới nơi. *Bắt-vương* thuật chuyện *Mạnh-lương* đang kế đánh lừa, lại lấy mất con ngựa *Vạn-lý-vân* rồi, Quân-sĩ đều nói :

— Điện-hạ chớ lo-ngại ! Khi bắn cầu được *Dương* lục-lang rồi, tất thế nào cũng phải đem chiếc ngựa ấy nộp trả điện-hạ.

Bắt-vương bèn đốc đi đánh phải truyền cho quân sĩ xuống đất con ngựa *Phiên-lý-phong* đem lên rồi cưỡi trở về *Biện-kinh*. Mấy năng hôm sau, *Mạnh-lương* đã đi đến chỗ *Cửu-muội*, thuật chuyện lấy trộm được con ngựa *Vạn-lý-vân*.

Cửu muội mừng mà bảo rằng :

— Nay đã lấy được con ngựa này thì tướng-quân nên mau mau thắng tới *Ngũ-đài-sơn*, nói với anh tôi phải ra sức cứu-viện ; còn tôi xin đi trước đến đợi ở *Giai-san-trại*.

Mạnh lương vâng lời, đi thẳng tới *Ngũ-đài sơn*, đem con ngựa *Vạn-lý-vân* vào đem cho *Dương* ngũ-lang và nói để *Dương* ngũ-lang hiểu rằng *Cửu-muội* cũng có theo đi cứu-viện.

Dương ngũ-lang nói :

— Tướng-quân thật công là một người hết lòng vì chủ, thế nào tôi cũng xin đi cứu.

Nói xong, tức thì điểm lấy trong bọn từng-đồ được năm trăm người, báo cô bộ *Dương*, tự *Ngũ-đài-sơn* thẳng đường đi sang Tam-quan (tên là *Giai-san-trại*) để cùng họp với *Cửu-muội*.

Cửu-muội nói với *Dương* ngũ-lang rằng :

— Anh tôi bị hãm ở trong hang đã lâu ngày, tôi thiết nghĩ đêm nay nên đem quân tiến đánh mà cứu ra mới được.

Dương ngũ-lang nói :

— Khi-thế quân *Liêu* hiện đang hăng lắm, ta phải coi người đã là tin tức, rồi sẽ liệu cách tiến đánh.

Mọi người đều lấy làm phải, mới đóng cách cố thủ, chưa ra đánh vội. Chủ tướng bên quân *Liêu* là *Tiêu-thiên-lựu* nghe được tin ấy, liền họp các hàng tướng tá để thương nghị mưu kế.

Tiêu-thiên-lựu nói :

— Hiện nay *Dương* ngũ-lang đã đem quân đến cứu-viện. Người ấy vũ dũng lại thường, không kẻ địch nổi, nhưng tôi có một kế có thể khiến cho quân cứu-viện kia tự nhiên rút về, mà *Dương* lục-lang đành phải chịu chết đói ở trong hang vậy.

Da-luật-đệ nói :

— Quan nguyên-soái có diệu kế gì, xin nói cho chúng tôi được biết.

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

Le Matin.

L'aurore s'allume
L'ombre épaisse fuit ;
Le rêve et la brume.
Vont où va la nuit ;
Paupières et roses.
S'ouvrent demi-closes ;
Du réveil des choses.
On entend le bruit ;
Tout chante et murmure,
Tout parle à la fois
Fumée et verdure,
Les nids et les toits ;
Le vent parle aux chênes,
L'eau parle aux fontaines ;
Toutes les haleines ;
Deviennent des voix.

Victor Hugo.

Buổi sáng.

Vầng hồng vừa mới rạng
Bóng tối đã dần tan,
Giấc mộng với sương mai
Càng theo đám sương tàng,
Mặt xanh và hơn hồng.
Nửa hé nửa bàng hoàng,
Muôn vật hẳn định tỉnh,
Bên tai nghe rộn ràng,
Chim kêu người xôn xao.
Rầm rập tiếng xa vang,
Kia khói kia thêm cỏ,
Kia chim kia người làng,
Gió ào trên sồ thụ
Nước réo dưới thanh-toàn,
Động Linh nghe rằng vẳng.
Lảnh lánh như tiếng vàng,

Song-Nam Nguyễn-văn-Thuộc.

Tự do diễn đàn

Cuộc đời.

Nói cuộc đời là sướng, xin hỏi rằng cái sướng là chi? Kể từ khi lọt lòng mẹ, đã nhào đời oe oe ba tiếng, cho đến lúc nằm kề miệng lỗ phải lìa trần ba tiếng nữa, biết bao đoạn thảm tình thương, phong sương đày đọa. Mặn đầu chưa rác, miệng sữa còn bo đã phải lăn lóc về nỗi nay yếu mai đau nay nhăn đói mai gào rốt đến khi tóc vừa sổ, răng vừa khấp, đã đeo đẳng đời chẳng danh, lẳng đẳng con đường sinh hoạt. Chỉ một mảnh mãi miết, những lo cùng phiền, những ghê chung sự, đi một bước nợ đời thêm giá. Nào thu vén cho gia-đình, nào lo toan cho xã-hội; suốt đêm ngày chỉ những nợ nợ nần nần toan toan, tính tính, mà xoay xở cho xong. Tưởng như thế còn lúc nào là vui, còn lấy gì làm sướng? Người cho là vui là sướng chẳng qua những hạng tầm thường vô cảm tình vô trí thức, u u mình mình chẳng hiểu cuộc đời là gì mà đối với đời phải ra sao? Ở đời chẳng khác thằng lùn xem hội, đứa điếc nghe thơ, thấy người ta vỗ tay bảo hay, mình cũng vỗ tay rằng hay; trông người ta ngoẹo đầu khen khéo, mình cũng rung đùi rằng khéo có điều cái hay là gì, cái khéo là chi! Ừ mà nghĩ cũng thật, ngồi xem tấn tuồng, chứng nghe câu thơ, tuy cũng vỗ cũng bởi mà người đời sở thú khác nhau: người sao-thương thú đường tinh thần, tư-tưởng, kẻ bần thường thú về phong hoá, nên chi vỗ tuồng dễ hợp với ai cũng bay mà ngâm với ai cũng khéo.

Kêu cuộc đời là khổ, hỏi ai rằng cái khổ là chi? Kể từ khi mẹ sẵn trên tay cho tới ngày hung thăng sấy sai trần biết bao cuộc cười trận khoái. Nào quạt gió, đòa giường, nào cơm giới nước giấc, cái nhăn bầy thước, răn mày vẫn vào, áo quần cho bọc. Khi tay kéo cày như trâu, không tôi đỡ như người, tuy là loài cử động mà sai khiến được cả muôn loài cũng chen chúc trên đường sinh hoạt mà không chịu lấm than vất vả, cũng đi cũng đứng mà sẵn thuyền bè xe cộ, cũng nghỉ cũng nằm mà sẵn màn đệm nệm chiếu chăn; công việc nông nổ đã có máy móc, nóng lạnh bất điều đã sẵn nhà cửa. Có vui tôi đủ giữa gia đình nước, có cha con đủ vui về gia-đình, có vợ chồng đủ chuyện trò sớm tối, có anh em đủ chắp nối chân tay, có bè bạn đủ luận bàn công việc. Lúc yến ẩm cùng nương thông gặp gỡ khi mua vui với xã hội nhân quần. Nói tóm lại là cuộc vui đầy tháng trận cười suốt năm, thế mà người đời cứ kêu là khổ! À mà nghĩ thật, vẫn biết cuộc đời là thú loài người ai chẳng ham mê. Nương đường sinh hoạt có khó khăn, nghề sinh nhai có lắt-léo, khéo gì trên núi có vàng ai chẳng muốn lấy, dưới biển có ngọc ai chẳng quyến tìm, nhưng trèo núi ngại mỏi chân, lặn bể sợ vùng dầu, ấy vì thế nên sinh chán nản. Kiến tuy bé chán không được, nắn không xong, biết mỏi chân cũng gắng trèo, biết vàng đầu cũng cố lặn, đã được hay không, dù nên hay chẳng cũng đã là lắm than vất vả, nên chi kêu là khổ sở.

Hai hạng người nói trên đó tri-thức đều là thiển, tư-tưởng đều là hẹp, khối óc nông, con gan bé, trông cuộc đời cũng giống một bóng tưởng tầy, nhìn thấy sự chẳng khác ngắm tranh vẽ sẵn, nào đã biết gì mà hớn hở tươi cười, ân-sầu buồn bã, có khác gì nhà có việc, đứa trẻ được mảnh giấy đỏ, làng vào đám, thằng mõ mất miếng xôi thừa, ấy vì thế mới gây nên câu cười, vì thế mới sinh ra tiếng khóc, nhưng câu cười thật là nhạt, tiếng khóc thật là sượng, chứ nhân loại ai chẳng có sầm tịch, ai không có hứng thú ít sầm-tịnh, không hứng thú là vật vô tri, là loài bất động

Người tri thức kẻ tư-tưởng cũng khóc, cũng cười, mà khóc có khác, cười có khác. Thấy vận mình tiến bộ mà cười, thấy phong hóa suy đồi mà khóc. Cười khoái khóc vì giáp được cho quốc gia phú được cho xã-hội, khóc âm thầm vì chưa giả nợ giang sơn, còn mang ân xã tắc. Đời đổi thế thay, nhân tâm biến cải, thấy đạo đức thì cười, thấy gian tà thì khóc; Có nhiều khi người đời thấy ta cười tưởng là khoái, thấy ta khóc tưởng là sầu, nhưng tưởng lúc khoái ta không dung cười mà lúc sầu ta chưa đang khóc.

Giới cho ta nếm thú vị là có ý đánh lừa ta. Tất ta phải phòng trần là có ý thử lòng ta, nếu ta không lấy lý tưởng mà quan sát thì sướt đời chỉ những khổ, càng nhọc. Những lo cùng phiền, rồi ra cái thú không biết nương mà cái sầu không biết liều, cho nên được vinh hoa thì kêu đời người là ngắn, phải phong trần thì ngán nhân thế là dài. Sướng thay cho những người tâm trời đạt thế, mới thật được nếm nhiều thú vị, trải khắp phong trần!

Thôi người nói cuộc đời là sướng ta mặc quách, kẻ cho cuộc đời là khổ cũng chối thầy. Ta chỉ nên nghĩ rằng đã sinh ra đời, phải biết cảnh ở với đời, ở đời có giàu có nghèo, có sang có hèn, có sống có chết, nương đà giàu nghèo sang hèn, sống chết, ta cũng cho là sự thẳng-lai mà phải coi như cây bay bèo nổi. Nhà danh vách đất cũng chửa là nghèo, ngựa xe võng lọng cũng chưa là vinh, xiềng xích gông cùm cũng chưa là nhục, nhưng cái đó phải để ra ngoài bụng mà hiểu rằng, đã sinh ra đời, quý hồ trả hết nợ đời, trên là để đưa người trước, dưới là để đón người sau, sao cho trọn-vẹn nghĩa vụ đối mình. Phải như đức Thích-ca Mâu-ni không có một mảy may bận vào bụng, mà một tí gì cũng bận vào bụng, như thế họa may mới vẹn được đạo ở đời.

Nếu người đời đều có chút học vấn mà tư tưởng như thế thì cái mộng ảo «Đại đồng thế giới» kia làm gì mà chẳng được thực hiện ra. Mong thay!

Quang-Châu Ngô quang-Thấu

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ: **1$00**

BÁN TẠI HIỆU BÁO-CHẾ

L. BLANC

81, phố Paul-Bert, Hanoi

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Cành hoa đem bán vào thuyền lái buôn

(Tiếp theo)

Tiễn chân quan xong, sẵn có mấy chục đồng bạc lẻ, tôi đã toan trở về Hanoi. Nhưng nghĩ mình đã bỏ nhà ra đi hơn 2 năm trời nay, chẳng mang tiếng sống mang tiếng rồi, nay lại vác cái mặt mo này về thì nhục lắm. Chi bằng ta lập chí to, hoa may có giầu ta sẽ về. Nhược bằng khổ sở vất vả mãi thì:

Dấu rằng xương trắng quê người quản chi,

Bụng nghĩ vậy, mới lại về chỗ cũ hàng trước ở rồi lại toay đường buôn bán. Nay sẵn có cái vốn con con là mấy chục đồng bạc lẻ, muốn buôn bán kia khá mới kiếm ăn được. Bèn mang cả bà cụ sang bên Việt-trì toan nhà mở hiệu tạp hóa.

Đầu may tay mới đắt hàng, mới khai trương được hơn một tuần nghe lưng vốn đã có hàng ngàn. Đương sớp tính về Hanoi đón cả mẹ và em lên ở đấy nhân thể. Chao ôi! Biến chi là dễ có thường! gặp số anh Đội xếp ở đấy, nó vẫn có ý rom nom mình vì mình không bắt mồi nẫu, bèn mới lập tâm bắt lương, sai người vờ đổi cho mình cái giấy bạc 100$00 bằng giấy bạc giả. Tôi vô tình đổi phải, hắn tức khắc báo Sen đầm đến bắt ngay. Thôi thế là:

Đồ tế nhuyễn của riêng tây,
Sạch sành sanh vét cho đầy tới tham.

Cơ đồ mình lỡ lại buôn bán bấy nay một phát bị ra tro hết.

Xong việc giấy bạc giả rồi tôi tính chẳng còn gì sốt, duy chỉ còn được mấy răm hột và vài cái nhẫn. Họa vô đơn chí, trời lại sinh cho một tai ốm đào đề, ốm đến cận tử nhất sinh, may được bà cụ hàng cố sức thuốc thang lễ bái cho mới qua được. Khỏi rồi đương lúc túng về cách tiêu làm ăn, bỗng gặp một người bạn vẫn mua hàng xưa nay, tên gọi là cô Liên-ri, là chủ cô-đầu ở đấy, hắn đến lấy giọng ngon ngọt ga gầm mình về ở với hắn. Trước mình còn lỡ lòng lự, sau nghĩ hồ bất quá thân.

Cũng liều nhắm mắt đưa chân.
Thử xem con tạo xoay vần đến đâu.

Nói đến đây nàng hơi ngừng lại một chút, lấy cốc nước uống, xong mới nói tiếp rằng:

Từ cây cải lịch-sử trở lại rất là ô nỗ lắm nhưng đã nói xin nói cho hết, các ngài đừng cười nhé!

Ấy thế là từ đấy tôi lại sa chân vào chốn hồng-lâu là chốn bợi tanh nhơ bẩn. Các ngài thử, cái trò cô-đầu bây giờ, còn có ra phong thể gì như cái cô-đầu ngày trước nữa đâu. Quan-viên chơi thì chuyện về mặt vật-chất, nên có đầu cũng khuynh-hướng về mặt ấy thì mới kiếm được xu

Nào:

Rập rìu là gió cành chim,
Sớm đưa Tống-Ngọc tối tìm Tràng- [*khanh.*
Tin nhan vẫn là thị bài,
Đưa người cửa trước rước người cửa sau.

Ấy dẫn tên gọi là có đầu là để khỏi phải đi khám bệnh cho còn có danh giá, chứ kỳ thực không khác gì các ả lầu xanh.

Được câu gần một năm, bà khó vó được cụ bà nhà quê, tên gọi Bạch đầu ông, ra tỉnh chơi, vào nhà nhà tôi mấy ai ấy, cụ thấy tôi có vẻ con nhà, rồi thành ra sự với tôi hương khói nhau, được hơn tháng là cụ quyết chí ra tay tế-độ với người trầm luân.

Tôi về nhà cụ bà, được bà hà có lượng lắm, coi tôi như chị em ruột vậy, không hề ghen tuông chút nào, lấy lẽ chồng người mà được người vợ cả như thế thì cũng hiếm có lắm, nên tôi cũng chịu thương chịu khó theo đuổi công việc nhà quê mà làm ăn. Nào vợ cấy thì rẽ đất ruộng ra, mà vẫn phải bỏ hết cấy suốt ngày, vụ gặt thì nắng sớm lưng đi, nhay nhảy ngoài đồng đến tối. Gặp lúc tiền khó đại hạn, tôi dầm sương gió nắng cũng không từ, lúc cơn nổi gió bay, thì nhân lấm tay bàn cũng không quản. Ấy tôi sở dĩ chịu khó nhọc như thế, là chỉ mua chuộc lòng người, để vẹn phận mình là phải.

Ai ngờ nhà cụ bà sẩy dĩ mà giàu có, toàn là của hớp nắn của người ta về mà lắm giàu. Lúc thiếu thời cụ ra làm vợ lẽ, chỉ ăn xén ăn mót cần đâu, lúc cụ làm chánh-tổng thì chỉ nhờ cung thầy cò, thầy sai sẻ mèo mỡ là tìm cách đưa đến quan, để chực xé mỉm mất tay, nay về già nhà đã giàu lại giỏi cái thủ đoạn cho vay nặng lãi. Bởi tâm địa cụ bất lương như thế, nên cái phú quí của cụ như đám mây bay. Quả nhiên được đâu hơn mười năm, thì có một đám cướp nó vào đánh đố lấy nhẵn như chùi, mà cụ thì nó cho nhát gươm là hồn vía chín suối. Còn tôi cũng chạy thành vụ lấy, bị chúng bắt mang đi mất, chúng ép tôi lấy chồng, nhưng tôi nhất định không nghe, chúng đã toan giết, nhưng sau chúng thấy tôi kể lể những đoạn khổ tình thương, tai chúng cũng thương tình, tha cho toàn tính mạng.

Tôi được chúng tha rồi, chúng bắt phải đi ngay đêm, không được đi ban ngày để tổ giác việc của chúng, — nào lấy áy nó bắt tôi đi, thì nó mang đi những đâu những đâu, tôi mù mù đi còn biết đường trời nào mà nhận được lối. — Nay chúng tha tôi ra, cũng lúc giữa đêm này, thực là:

Canh khuya thân gái dặm trường.

Cái cảnh ấy nghĩ mà ghê mình nên ốc. Tôi cứ lần thần đi, lần mãi, chẳng biết chạ vơ chú vẫn đâu sa. Sau đâm quàng, vào bụi lau bên sông, ở đấy nấu vó lộ, thoát vó lộ, mon men khéo lên, may sao gặp được cái thuyền bè cụ đây — chỉ vào bà cụ đương ngủ ở thuyền ấy, — thấy có tiếng người khóc, mới ghé vào đến nơi. Xong bà cụ hỏi, tôi cũng lấy tạc nói Ba cụ bảo, thôi thế cũng may, ở đây với tôi đợi sáng nó về, thì chán nó sẽ thu liệu cho cũng yên phận. Được mấy hôm thì người chán bà cụ ấy về, hỏi ra là bàu lái nghệ. Tên gọi Đại-Bèn, bác ta còn hiếm hoi, được tôi bà cụ liền gán xếp ngay cho nằn. Hắn cũng ưng thuận, sang hắn cũng cho tôi với bà cụ vẫn ở nguyên cái thuyền này mà lênh-đênh buôn bán, tôi cần lại đi đâng mô nào không biết. Nhân nay thu, in chúng tôi về tải hàng, may gặp các ngài tỏ đến cái lịch sử của tôi, tôi xin kể hầu các ngài nghe làm vậy. Nàng nói xong, rưng rưng nước mắt, tôi nghe cũng động lòng thương, bất giác cũng lộ đâu đượm trên thềm khăn, liền nói rằng: Nàng ơi! thôi, ở cái thời đảo điên điên đảo này, chẳng cứ gì riêng bên nữ giới các nàng phải chịu cái nỗi gian truân lưu lạc, cả đến bên nam giới chúng tôi cũng chẳng kể:

Mùi tục vị lưới tê tân khổ,
Đường thế đồ gợt rỗ khi khu.

Cái đó cũng là cái cơ mệnh cả đấy nàng ơi. Nói xong thì vầng đông vừa rạng.

Tuyết Như

VĂN UYÊN

Từ-khúc

(Tạ thu tương)

Gặp nhau ít,
Chẳng hỗ biệt nhau nhiều.
Lối cũ tìm hoa hoa chẳng thấy,
Cành đài cái quốc lại non Yên!
Cảnh sao cảnh khéo trêu??

(Trương tương tử)

Ngày nhớ người,
Đêm nhớ người,
Ơ tưởng ngày đêm ruột rối bời.
Nhớ ai ai nhớ ai!
Non cách vời,
Nước cách vời giọt lệ rơi.
Bàn sầu khôn mua vui!

Thấy cảnh nhớ người

Nước non gặp gỡ bấy nhiêu phen,
Thấy cảnh lòng thêm chạnh tấc phiền,
Xấp xỉ bóng tà chào bạn cũ,
Lưu lo đàn yến bỡn người quen.
Câu thơ đề liễu chưa mè nết,
Chén rượu chơi đào vẫn nực men.
Cảnh đấy tình đây tình nỗi cảnh,
Non đoài đâu đã bóng gương ai en!

Gửi cho bạn

Lòng son một tấm nhớ tiên hoa,
Mượn nhạn đưa tin gửi lại nhà.
Giấy ngắn nhưng tình nào có ngắn,
Người xa mà dạ vẫn không xa.
Câu thơ tri-kỷ cảnh hoa lá,
Chén rượu tương-tư bóng nguyệt tà.
Đôi mắt đã mòn trông dặm liễu,
Nam Hoan, Bắc quảng mấy quan-hà?

Minh-Phương.

KÝ TÊN KHÔNG RÕ

Bác-quản xin các ngài mua báo khi có việc gì viết thơ đòi hỏi bảo-quản, thì cho biết cái số in ở tờ giấy gói báo, hoặc là gửi cho bản-quản cái giấy quản ấy, để cho người làm để tìm kiếm. Kẻo các ngài thường hay kỹ tên vẫn tắt, hoặc thân quá, không sao đọc được, thành ra nhiều khi bản-quản thấy biết ai mà trả lời.

LẠI MỚI CÓ

Kính trình quí khách,
Bản-hiệu mới nhận được crème « Vernisian » để đánh giầy ta, giầy tây bóng như lông (verni), thứ thuốc này bôi vào lông cứng đi ngấm lần da cũng bóng và mềm, lông không hay rộp.

NGUYỄN-TIẾN KÍNH
Sellier - Chapelier
7, Rue des Cabarets, Hanoi



LAN-PHƯƠNG
79. Hàng Đào, Hanoi

Bản-hiệu chuyên làm khăn xếp đã lâu năm, làm được kiểu đẹp đẹp để chắc chắn hơn mọi nơi. Nay có làm cả mũ nỉ chai (liège) đủ các lối. Hàng gửi tỉnh hôm giao ngân, nhưng phải gửi một phần tiền trước.

Khăn 7 nếp không kể chữ nhân 3$
Nhiều tây. . . . . 3$80 - 3$00 | Lượt. . 2$50 - 2$00 - 1$50 - 0$60
Mũ nỉ chai : 3$00 - 2$50

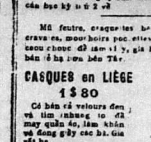




BAN CHIẾU KHÁCH

Ô-TÂY 2$50 và 2$80





CASQUES en LIÈGE
1$80

Nguyễn-ngọc-Linh
104, Rue du Chanvre, Hanoi

Giá: 1$50 và 2$30

Connaissez-vous la nouvelle

Ford Française

14 HP 5 Places Pneus confort

21.000 fr.

GARAGE AVIAT

HANOI

CÁC NGÀI CÓ THỂ ĐƯỢC :

MỘT TRIỆU

HOẶC 500.000, HOẶC 200.000, HOẶC 100.000 QUAN

Muốn được một số tiền ấy, nên mua một cái vé

CRÉDIT NATIONAL 1920

Les gros lots : 1 à 1.000.000 francs, 2 à 500.000 francs, 5 à 200.000 francs, 10 à 100.000 francs, 20 à 50.000 francs, 50 à 20.000 francs, 100 à 10.000 francs, 200 à 5.000 francs, 500 à 2.000 francs, 1.000 à 1.000 francs, 2.000 à 500 francs, 5.000 à 200 francs, 10.000 à 100 francs, 20.000 à 50 francs, 50.000 à 20 francs, 100.000 à 10 francs, 200.000 à 5 francs, 500.000 à 2 francs, 1.000.000 à 1 franc.

Tirages tous les 15 jours : 1er Janvier, 15e Février, 1er Avril, 15e Mai, 1er Juillet, 15e Août, 1er Octobre, 15e Novembre.

Mỗi tháng rút số as :

1 lô.	MỘT TRIỆU
1 lô.	500.000 quan
2 lô.	200.000 quan
3 lô.	100.000 quan
6 lô.	50.000 quan

Tiền rút số làm kỳ trong một năm cộng là 20 triệu quan

Như vậy rút số cũng dễ trúng lắm

Muốn đợi rút số, nên gửi 20 quan cho đại chủ nhân :

BANQUE NOUVELLE, 5 Rue Papère, MARSEILLE (France) R. C. 6578

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

.. De Vert-Coucou jusqu'à Groenendael, sur une longueur de près de deux lieues dans la direction de Bruxelles, il y avait, au dire des témoins qui existent encore, un encombrement de fuyards. Cette panique fut telle qu'elle gagna le prince de Condé à Malines et Louis XVIII à Grand. A l'exception de la faible réserve échelonnée derrière l'ambulance établie dans la ferme de Mont-Saint Jean et des brigades Vivian et Vandeleur qui flanquaient l'aile gauche. Vellington n'avait plus de cavalerie, Nombre de batteries gisaient démontées. Ces faits sont avoués par Siborne ; de Pringle, exagérant le désastre, va jusqu'à dire que l'armée anglo-hollandaise était réduite à treate-quatre mille hommes. Le duc-de-fer demeurait calme, mais ses lèvres avaient blêmi. Le commissaire autrichien Vincent, le commissaire espagnol Alava, présents à la bataille dans l'état-major anglais, croyaient le duc perdu. A cinq heures. Vellington tira sa montre, et on l'entendit murmurer ce mot sombre : *Blücher, ou la nuit!*

Ce fut vers ce moment là qu'une ligne lointaine de bayonnettes étincela sur les hauteurs du côté de Frischemont.

Ici est la péripétie de ce drame géant.

XI

Mauvais guide à Napoléon, bon guide à Bülow

On connaît la poignante méprise de Napoléon ; Grouchy espéré, Blücher survenant ; la mort au lieu de la vie.

La destinée a de ces tournants ; on s'attendait au trône du monde ; on aperçoit Sainte-Hélène.

Si le petit pâtre, qui servait de guide à Bülow, lieutenant de Blücher, lui eût conseillé de déboucher de la forêt au-dessus de Frischemont plutôt qu'au dessous de Plancenoit. la forme du dix-neuvième siècle eût peut-être été différente. Napoléon eût gagné la bataille de Waterloo. Par tout au're chemin qu'au-dessous de Plancenoit, l'armée prussienne aboutissait à un ravin infranchissable à l'artillerie, et Bülow n'arrivait pas.

Or, une heure de retard, c'est le général prussien Muffling qui le déclare, et Blücher n'aurait plus trouvé Wellington debout : « la bataille était perdue ».

Il était temps. on le voit, que Bülow arrivât. Il avait du reste été fort retardé. Il avait bivouaqué à Dion-le-Mont et était parti dès l'aube. Mais les chemins étaient impraticables et ses divisions s'étaient embourbées. Les ornières venaient au moyeu des canons. En outre, il avait fallu passer la Dyle sur l'étroit pont de Wavre ; la rue menant au pont avait été incendiée par les français ; les caissons et les fourgons de l'artillerie, ne pouvant passer entre deux rangs de maisons en feu, avaient dû attendre que l'incendie fût éteint. Il était midi que l'avant-garde de Bülow n'avait pu encore atteindre Chapelle-Saint-Lambert.

L'action commencée deux heures plus tôt, eût été finie à quatre heures et Blücher serait tombé sur la bataille gagnée par Napoléon. Tel sont ces immenses hasards, proportionnés à un infini qui nous échappe.

Dès midi, l'empereur, le premier, avec sa longue-vue, avait aperçu à l'extrême horizon quelque chose qui avait fixé son attention. Il avait dit : — Je vois là-bas un nuage qui me paraît être des troupes. Puisil avait demandé au duc de Dalmatie : Soult, que voyez-vous vers Chapelle-Saint-Lambert ? — Le maréchal braquant sa lunette avait répondu : — Quatre ou cinq mille hommes, sire. Évidemment Grouchy. Cependant cela restait immobile dans la brume. Toutes les lunettes de l'état-Major avaient étudié « le nuage » signalé par l'empereur. Quelques-uns avaient dit : Ce sont des colonnes qui font la te. La plupart avaient dit : Ce sont des arbres. La vérité est que le nuage ne remuait pas. L'empereur avait détaché en reconnaissance vers ce point obscur la division de cavalerie légère de Domon.

Bülow en effet n'avait pas bougé. Son avant-garde était très faible, et ne pouvait rien. Il devait attendre le gros du corps d'armée, et il avait l'ordre de se concentrer avant d'entrer en ligne ; mais à cinq heures, voyant le péril de Wellington, Blücher ordonna à Bülow d'attaquer et dit ce mot remarquable : « Il faut donner de l'air à l'armée anglaise. »

Peu après les divisions Losthin, Hiller, Hiacke, et Ryssel se déployaient devant le corps de Lobau, la cavalerie du prince Guillaume de Prusse débouchait du bois de Paris. Plancenoit était en flammes, et les boulets prussiens commençaient à pleuvoir jusque dans les rangs de la garde en réserve derrière Napoléon.

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

Xã-hội tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

...Từ *Vert-Coucou* cho đến chỗ *Groenendael*, về nẻo lên *Bruxelles*, chừng trong hai dặm, đường cái ngổn-ngang những quân Anh chạy trốn. Sự sợ hãi ấy có tin báo lên đến tận các miền trên, đến nỗi ông *Condé* vương ở *Malines*, và vua cũ nước Pháp *Louis* thập-bát khi ấy trốn-tránh ở *Gand* cũng phải lo ngại. Từ ra một lệnh dự-bị đóng ở đàng sau chỗ nhà thương lập trong cái trại *Mont-Saint-Jean* và hai *bi-gác* của ông *Vivian* và ông *Vandelear* đi kèm với tả-dực, còn thì ông Huệ-linh-tôn không có kị-mã nữa. Pháo-thủ thì bị phá bỏ ngổn ngang. Những việc ấy công-nhận ở trong lời điều-trần của ông *Siborne*; mà ông *Pringle* thì lại quả lời mà nói rằng cả quân Anh và quân Hà-lan chỉ còn cả thảy ba vạn bốn nghìn người. Thiết-quân-công (tục-danh của ông *Huệ-linh-tôn*) vẫn điềm-nhiên, nhưng mới tìm lại. Hai viên khâm-sai nước Áo và nước Y-pha-nho là ông *Vincent* và ông *Alava* trong khi đánh trận cùng đứng một chỗ với bộ tham-mưu, cũng đã yên trí rằng quân Anh phen này quyết là dại-bại. Bộ năm giờ chiều thì ông Huệ-linh-tôn giở đồng-hồ ra xem mà lẩm-bẩm rằng: Giờ chỉ còn cho ông *Blücher* đến, hay là đêm-tối nữa mà thôi! (Đêm tối đây nghĩa là vong-hại.)

Giữa lúc ấy thì nhìn đàng xa thấy một hàng dài những ba-dô-nét sáng quắc trên núi cao về nẻo *Frischemont*.

Đây là đến cái khúc đời hồi-vận cái náo-kịch vĩ-đại này.

XI

Đưa đường cho ông Nã-phá-luân thì lạc mà đưa đường cho ông Bülow thì trúng

Ai là không nhớ cái hắc-lỡ của ông Nã-phá-luân hôm ấy. Chờ ông *Grouchy* mà lại thấy ông *Blücher* đến; mong cái sống mà lại thấy cái chết.

Số-mệnh người ta hay có những chỗ khuất-khúc lạ-lùng như thế: đến đó những mong thấy ngôi hoàng-đế cả toàn-cầu, hay đâu lại nhìn thấy đảo *Saint-Hélène* (là chỗ vua Nã-phá-luân bị đày sau rốt và chết ở đó).

Giả-sử cái thằng nhỏ chăn-dê đi đưa đường cho ông *Bülow*, là tùy-tướng của ông *Blücher*, khi quân ông đi khỏi khúc rừng chỗ ấy, mà nó lại trỏ nẻo cho ông ra phía *Frischemont* chứ đừng ra phía *Plancenoit*, thì có lẽ cái dụng-mạo thập-cửu thế-kỉ nó lại ra thế khác. Nếu vậy thì trận Hoa-tiết-lô ông Nã phá-luân thật là toàn-thắng. Bởi vì khi quân Đức kéo đến, duy chỉ theo con đường *Plancenoit* là tới được nơi, giả-sử thợ lối nào khác thì quân Đức cũng gặp khe núi dốc, đại-bác không sao qua được, thì ông *Bülow* đến cứu quân Anh còn kịp làm sao.

Chỉ chậm một giờ nữa, ông *Blücher* đến nơi thì không còn thấy ông Huệ-linh-tôn đứng vững: « trận đã thua rồi » Đấy chính là lời của ông tướng Phổ-lỗ-sĩ *Muffling*.

Thật là ông *Bülow* tới nơi vừa kịp. Và trong khi ông đem quân đi đường cũng đã gặp nhiều điều trì-hoãn. Quân ông đóng nghỉ đêm ở *Dion-le-Mont*, tinh-sương dậy đi. Nhưng mà đường đi lầy-lội, sông xe trật bánh, sa lầy đến tận trục-xe. Đến con sông *Dyle* lại phải đi qua cái cầu chật-hẹp ở *Wavre*; chỗ đường lên cầu thì phố xá lại vừa bị quân Pháp đi qua đốt cháy, hai bên cùng lửa bốc ngùn-ngụt, không thể xe đại-bác, thuốc đạn và tri-trọng vào giữa được, đành phải chờ cho lửa tắt mới đi. Chính ngọn tiền-quân của ông *Blücher* chưa đi tới *Chapelle-Saint-Lambert*.

Giả-sử trận đánh sớm được hai giờ đồng-hồ thì đến bốn giờ là xong cả, ông *Blücher* lúc ấy đầu có đem quân tiếp-ứng đến nơi, cũng chỉ đứng nhìn, ông Nã-phá-luân thắng trận mà thôi. Những cuộc tinh-cờ vĩ-đại, chẳng hay tính trước đâu tự nơi vô-thanh vô-xú, người trần ta không sao hiểu thấu, nó là như thế.

Ngay từ lúc trưa, hoàng-đế cũng đã chiếu ống dòm thấy trước, tận đàng nhờn-giới xa xa, cái gì động đạy. Ngài phán rằng: – Quả-nhân nom thấy đàng kia có đám bụi mù, hình như quân chảy. Rồi ngài lại phán hỏi ông *Dalmatie* quận-công: – *Soult*, người khá nhìn xem cái gì ở đàng phía *Chapelle-Saint-Lambert* kia? — Quan thống-chế *Soult*, *Dalmatie* quận-công, bèn chiếu ống dòm rồi tâu: Chừng bốn năm nghìn người, chắc hẳn là *Grouchy* đem quân tiếp-ứng đến. – Đám đen từ đó ở yên một chỗ trong đám sương mù, không thấy động nữa. Bao nhiêu ống dòm trong bộ tham mưu quân Pháp cùng chiếu cả về phía ấy. Chỉ mấy ông dòm xong nói, đó là những toán quân nghỉ lại. Nhiều ông lại bảo là cây đó không phải quân linh. Thết tinh thì cái đám bụi khi hoàng-đế mới nhìn thì có chuyển mà sau lại đứng yên một chỗ. Hoàng-tế bèn sai một *di-vi-dương* khinh-kị của ông *Domon*, đi ngay về nẻo đám đen đông đó mà thám thính xem là cái gì.

Ông *Bülow* quả lúc ấy đóng quân lại, bởi vì tiền-quân đi quá không muốn cho tiến vội, ở lại mà chờ đại-quân tới nơi, ông toán theo tướng-lệnh phải tụ cho đông quân rồi hãy bầy thành hàng mà đi tới. Nhưng đến lúc năm giờ chiều thì ông *Blücher* biết tin ông Huệ-linh-tôn thế nguy, bèn truyền lệnh cho ông *Bülow* phải kíp đi lên mà đánh ngay, « đặng cho quân Anh kịp thở. »

Cách chừng một lát thì mấy *di-vi-dương* quân Đức, là những *di-vi-dương* của ông *Losthin*, ông *Hiller*, ông *Hacke* và ông *Russel* đi rải-rác ra mà đến đánh đạo quân Pháp của ông *Lobau*; đạo kị-mã của ông *Guillaume* vương nước Phổ-lỗ-sĩ, ở trong rừng *Paris* chỗ ra; làng *Plancenoit* bị đốt, lửa cháy lên ngùn-ngụt, những đạn đại-bác bên quân Phổ-lỗ-sĩ bắn như mưa vào đến tận những hàng quân thị-vệ dự bị ở sau chỗ vua Nã-phá-luân ngự.

(Còn nữa)

KHẢO VỀ Y-HỌC CỔ CỦA TA

Cẩm-nang trích lục

(Tiếp theo)

4. Muốn cổ tinh cần phải giới tửu. Vì rượu hay động huyết. (Xem như người nào được một mặt mũi và mình mẩy đỏ gay cả lên tức là biết) nếu vài tháng không giữ nổi sẽ, tinh đã ngưng hậu, mà bị một bữa rượu say quá, thì tinh sẽ tung ti cung mà nhiều đứng treo với huyết, cho nên muốn cổ tinh cần phải giới tửu.

Nội kinh nói: « tinh bất tác giả bổ chi dĩ vị »; « tinh khí như tiền, bổ khan của vị ăn », nhưng phải biết: rom nhạt canh sương, mới là vị đã ăn rất bổ, chứ không phải là cơm trắng chè ngon. Sau lời thiên Hồng-phạm kinh thư, có nói rằng: (giả sắc tức cam): « ngọt vào là vị rất ngon ». Vậy mới biết phẩm vật trong thế gian, không gì bằng năm giống thóc, vị thì đạm bạc mà thấm bổ thâu tinh. Lại sau lời bàn ông Ngũ-tử-Dĩ có nói rằng: (Khiến thực không có vị dị vị cũng không có thể ăn trừ bữa được, nhưng người ta nhằm từng hột một mà nhấm cho kỹ, khiến chất nó nhấm vào nơi, lưỡi, lấy, răng, thì nước ngọt ở thấm thía đến dần « ngọt chỉ là mười bội » công hiệu có thể bổ hơn nhang, đó mới tật là vị thuốc tiên rất qui bàu ngâm ở trong nước) vậy càng chắc ăn lắng: com nhạt canh rau, mà ăn thì nhai cho thong thả, thì rất có ích lợi cho tì vị mà bổ tinh-khí.

Nội kinh nói: v, là cái bể chứa đồ ăn đồ uống, để nuôi sinh khí huyết mà nhuận tôn cân). « Tôn cân là cái ân to ở cả bộ mạo tế, chạy lên tâm bào lạc »: Lại có nói: (ôn cân tổng hợp khí âm khí dương, mà chủ trương thì cốt ở trong con vị, cho nên con vị mạnh thì tinh khí vượng, con vị yếu thì tinh khí suy) Sách Tố-vấn nói: (tinh khí ở trong con vị phân phát cho năm tạng, tức là cái tinh khí trong các chất đồ ăn sinh ra bằng ngày thì nó phải nhờ cái nguyên tinh diện hóa, mới có thể phân phát được. « ngũ-cốc tinh thì cổ ngay tự khí người ta mới sinh ra », mà nó phân phát đi sáng mắn bên tạng khí là tim, phổi, buồng gan lá-lách, cần dư đặt mới chứa cả vào thận tạng là hai quả cật.) Như vậy, năm tạng có đầy thịnh cả, thì tinh khí mới liềm tàng, bằng một tạng nào có thì khí xâm phạm, thì tinh khí các chất đồ ăn ở trong một tạng ấy hóa không được hết, nó không theo nguyên tinh chính lại, mà tiết ra mà cho nên thận tạng âm hư, tinh tinh không liềm nạp; can tạng dương cường, thì khí cuồng kiên cố; mà giả thế ngoại khiến lại có âm-tà lưu trú thì tất nhiên tinh thoát mà thành chứng ngoại dâm.

Lời dặn: — dương cường không phải là chân dương cường, thực là cao kinh trướng hỏa đặng đó thôi.

Trong năm tạng, tạng nào cũng cổ hồn cả, mà nhất tệ là can hồn, uy nó giáp các cơ thể cho được nên công trường dưỡng, thì công đáng qui thật, nhưng tương hỗn động, thì tôn cân cũng sức làm việc của thuộc cân, mà tôn cân thì ở mao tế, bao nhiêu tinh khí dưỡng sinh của người ta ở năm tạng, sáu phủ, mười hai kinh mạch, đều trực cả xuống huyền phủ mà tiết ra, vậy thì tinh khí hóa kiệt, trăm bệnh hiện sinh, đến bất tự sau hồn cả. « huyền phủ là chỗ chứa tinh khí mà tiết ra ».

Tuy vậy, can hồn làm hại được, cũng do tự thận hư, chứ nếu biết bồi cổ chân-nguyên, thì khác nào nó có ngọc lại càng nhuận, vực có hai bầu lại càng sâu; cây già càng mạnh, can hồn động cũng không hại.

Tiền nhân xét biết sâu bàn như vậy, cho nên gặp có chứng bệnh hư, thì kíp đi thận để bồi sinh mệnh; đại khái: thấy khuy thì bổ chân âm để chế hỏa, như phương lục vị hoàn; ôn khuy thì bổ chân dương để tiêu thấy, như phương bát vị hoàn; chỉ trừ ra người nào ít tuổi sức mạnh, (xích mạch thực, nghĩa là thể không hư) thì mới thiên gia tri-mẫu hoàng bá cho được tả tinh hỏa. Sao lầm người không biết, lấy phương lục vị gia tri-mẫu hoàng bá (bát vị) cho làm thêm phương tư âm giáng hỏa; cổ biết đâu rằng: phương bát vật của ông Lưu-hà-Gian và ông Chu-đan-Kê ở đất ra, tốt để chữa chứng bệnh sực nhiệt thuần dương mà thôi, chớ nông lắm tri-mẫu thì hoạt tràng, nặng lắm hoàng-bá thì thương vị, tràng vị đã thụ hại, thì cũng không có lẽ hóa sinh khí huyết để nhuận tôn cân, rồi thành thử ra tây kiệt tinh khô, trên thổ dưới tả, có khi nguy đến tính mệnh. Bởi vậy sinh Chí-cần chính-tục có nói rằng: (ai có lỗi bàn bạc Lưu họ Chu « họ Lưu bàn chứng sực nhiệt, họ Chu bàn chứng thuần dương, mới chỗ ra phương bát vật », làm sao ăn trộm ông Hiên-Viên ông Kỳ-Bá không được rõ rất cho lắm, « vì các thầy lang nghe lời bàn của hai ông kia, không hiểu. cứ nhất thiết đặng phương bát vật, thành lắm bệnh nói đời », để thực là sinh dân tai vận. mới sinh ra cái quái đề làm hại đạo.) Lời nói ấy dẫu là quá lắm thật, nhưng cũng là một phiếm khổ tâm.

(Còn nữa) Phàng-năng-Tính

Văn mãng người bàng quan

(Trích dịch ẩm-băng thất văn tập)

(Tiếp theo)

Một là phải *Hồn độn*: thứ này có thể gọi là loài động vật không có gân óc họ chẳng biết thế nào là thế giới, thế nào là nước, họ cũng chẳng biết thế nào là đáng lo, thế nào là đáng sợ, nói tóm lại, là họ không biết trong đời có việc gì cần làm, cái thì ăn, no thì chơi, mệt thì ngủ, thức thì dậy, từ trong cửa giờ vào, là riêng một giới đất, tranh một đồng tiền, cũng có thể liều được tính mệnh; họ đã không biết việc gì, thì còn biết thế nào là việc làm được với việc không làm được; họ đã không biết thế nào là nước, thì còn biết thế nào là nước mất với không mất; vì như con cá lội trong cái vực sâu sâu, mà còn cho là mặc xác nước sông lớn, như con yến ở cái nhà chạy đến nơi, mà còn tưởng là ánh mặt giời bình sáng. Phải kẻ khi sống thì như là một bộ máy ghép lại, vận động được mà không có trí giác, khi chết thì như là đàng điện khí đánh chết, quay cổ ra mà không biết đau đớn, chỉ biết cựa cậy ăn nặt trong năm sáu mươi năm mà thôi. Phải kẻ tuy đứng vào cái địa vị bàng quan, mà có biết mình là bàng quan đâu, lại xin gọi là *thiên dân* ở trong phải bàng quan. Trong số bốn trăm triệu người Trung quốc, đến đâu đến ba trăm triệu nỗi người thuộc về phái ấy. Nhưng trong phái ấy lại không phải toàn là người không biết chữ và người không biết mưu sinh cả đâu; cũng có người hay là không biết mưu sinh mà không vào phái bần dân, cũng có người chữ nghĩa giỏi, làm ăn tạo mà thật là hồn đản, trong cái số vài mươi vạn quan lại ở kinh và ở các tỉnh, vài trăm vạn học trò thi hương và thi hội, cũng là bao nhiêu khách buôn ở thế giới, chia mười tai đến tám chín phần thuộc về phái ấy.

Hai là phái *vị ngộ*: phái này tức là cái hạng người mà học ngày thường nói sốt đánh sống còn gì chặt lấy hầu-bao. Việc nên làm, thì không phải là họ không biết, nước gần mũi, không phải là họ không biết; tuy họ biết đó, nhưng việc làm mà không lợi gì đến họ, thì họ không làm, nước mất mà không hại gì đến họ, thì họ mặc kệ. Tức như Phùng-Đạo ở đời Ngũ-quí rối loạn, xem thờ nhà Lương, tới thờ nhà Tấn, mà còn tự Thoe mình là nguyên-lão năm triều, tác như Trương-chi-Động thường nói sau khi Trung-quốc có bị xâu xé đi nữa, thì mình cũng vẫn không mất cái ngôi đại thần ở triều-đình nhỏ. Phái ấy ở trong thế giới, giống như vẫn đứng vào ngôi chính, chỉ không đứng vào ngôi khách, nhưng chẳng qua là lợi dụng cái sự nghiệp chung của công chúng mà so tính cái lợi hại riêng của mình, còn đến cái lợi hại của công chúng, thì họ vẫn đứng vào cái địa vị bàng quan. Ta đọc báo Nhật-bản, có một đoạn, tả cái hình trạng thật là giống, thật là rõ, xin thuật lại sau này:

Ta thường đi du lịch ở bán-đảo Liêu-đông, xét cái thái độ và cái ý tứ của nhân-dân, thì bình thường vẫn việc thời cục tuy đổi, quốc gia nguy vong, họ không lấy làm quan-thiết gì. Họ đối với quân đội Nhật bản, không đãi là thù địch, mà cũng không có chút thương điểm. Trong bụng họ không biết cái việc bán đảo Liêu-đông đã cắt cho Nhật-bản trong mấy họ có biết cái vấn-đề sẽ bọc và thờ bạc của Nhật bản và khi mua bán trao đổi thì phải phụ phải các thế nào.

Đoạn ấy tả cái tình trạng như ma như quỉ của họ, thật là đáng không sai. Suy cái bụng họ, thì dẫu rất nghiêm đến đâu, bắt mấy trăm triệu bạc mà đổi lấy cái nhà máy xe lửa thuốc súng, họ cũng không tiếc chút nào. Họ nghĩ rằng mình bây giờ đã sẵn bảy mươi tuổi rồi sống về sự trong mấy năm, sau khi mất nhắm, tay buông xuôi, thì dẫu giới nghiêng đất lở, ta cũng chẳng cần gì nữa. Vẫn biết tích tụ quan trường nên đổi mà không: (ừ đổi, vì sự ấm no của mình ở đó; nếu biết pháp bảo pháp thì nên đổi mà không cần đổi, vì mọi nước thảo của con chúng mình ở đó. Trong Trung-quốc quyền binh to thế lực mạnh, phần nhiều là phái ấy, cho nên phái ấy có sức chuyển đi cả nước, nhưng người thông minh tài trí, đi đến nỗi ở dưới bàng bọ, những bọn thiếu niên lại theo mà bắt chước, như là bệnh hải bệnh lao truyền giống lại cho con cháu, cao nên cái độc ấy lan khắp cả mọi nơi, đó là một phái rất có ma-lực trong phái bàng quan.

(Còn nữa) X. dịch thuật

Các việc lĩnh trưng và đấu giá

Ngày thứ ba 28 septembre 1926 — Hồi 9 giờ sáng tại sở Hỏa-xa đạo Bắc (tàng sắc nhà ga Hà-nội) sẽ cho lĩnh trưng bán sơm và rượu ở trên xe-lửa đạo Bắc, phải trả tiền bao-hồng cho sở Hỏa-xa là bao nhiêu.

Điều lệ về việc lĩnh trưng ấy để tại sở Hỏa-xa Hanoi, các nhà ga Thanh-hóa, Vinh và Lang-sơn.

Ngày thứ sáu 1er octobre 1926 — Hồi 9 giờ sáng tại sở Y-chính Hanoi (Direction du Service de Santé) cho lĩnh trưng 300 nem nâu hộp đặc (mỗi hòm 48 hộp và mỗi hộp 400 grammes) dùng cho các nhà thương từ ngày 1er janvier đến 31 décembre 1927 của nộp tại Hanoi, vân nộp tại Haiphong.

Điều-lệ lĩnh trưng để tại sở Y-chính Hanoi và tại phòng giấy quan chánh nhà thương bình ở Haiphong.

Ngày thứ hai 25 octobre 1926 — Hồi 16 giờ tại sở Công-chính Hanoi sẽ đấu giá làm một cái nhà ăn và một nhà tắm cho trường nam Sư-phạm Hanoi. Việc này trước định vào 13 septembre nay hoãn đến 25 octobre 1926.

Ngày thứ tư 27 octobre 1926. — Hồi 13 giờ tại nha Thương-chính Hanoi và Saigon cho Haiphong và các in số và bán các giấy in dùng trong sở Thương-chính năm 1927. Tiền bán phải tính bằng bạc và xu.

Điều lệ để tại sở Thương-chính Haiphong.

Ngày 28 octobre 1926 hồi 9 giờ. — Tại đạo Hỏa-xa phía Bắc, ở nhà ga Hà-nội gọi lĩnh trưng cho các đạo hỏa-xa phía Bắc ở Hà-nội và Trung-kỳ trung-mương ở Tourane.

Lô thứ nhất. — Bảy vạn bẩn nghìn kilos (74.000 k.) dầu để lau trục bánh xe.

Lô thứ hai. — Sáu vạn sáu nghìn kilos (66.000 k.) dầu để lau các toa máy.

Các giấy má về việc lĩnh trưng ấy để tại phòng giấy ông kỹ-sư chánh đạo hỏa-xa phía Bắc (Bureau de l'Ingénieur Chef de l'Arrondissement des chemins de fer du Nord gare Hanoi) và phòng giấy ông chánh ở Hàng-hải (Service Maritime du Tonkin) tại Haiphong.

Ngày 3, 6 và 9 novembre 1926. — Hồi 8 giờ sáng tại sở Kiểm lâm Hanoi bán đấu giá mấy khu rừng của sở Công-sản.

Rừng lĩnh Phú-thọ và Tuyên quang thì bán vào ngày 3 novembre.

Rừng lĩnh Hải-ninh và Quảng-yên (trừ đảo La Table không kể) thì bán vào ngày 6 novembre.

Và rừng đảo La Table thì bán vào ngày 9 novembre.

Mỗi đơn xin đấu giá chỉ được mua một khu mà thôi.

Ai muốn biết thêm điều gì nữa thì cứ hỏi tại sở Kiểm-lâm Hanoi, các tòa sứ tỉnh Phú-thọ, Tuyên-quang, Hải-ninh và Quảng-yên cùng các sở Kiểm-lâm Phả-lại, Phả-yên-bình Phan-thuong, Tuyên quang, Yên-bái, Tiên-yên, Quảng-yên, Pho ba-chè, Hongay, Yen-lập và đảo La Table.

Những hồi từ đầu, đã in thành bốn quyển, một bên chữ Pháp, một bên quốc-văn, bán giá như sau này :

Quyển I	223 trang, bán.	0 $ 50	Ở xa phải trả thêm tiền cước, mỗi quyển. . . . . 0 $ 20
— II	203 — .	0 45	
— III và IV	159 — .	0 35	
— V và VI	193 — .	0 45	
— VII và VIII	314 — .	0 65	Cả năm quyển gửi làm một gói 0 80

NHÀ BÀI-CHƯƠNG

HAY LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh tê thường tiêu-tiện thì nên dùng thuốc:

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.

Chế toàn bằng chất: Santalol
chất: Salol
và chất: Uroformine

Giá 1$20 một hộp

Cải-lương Hí-viện

RẠP HÁT MỚI

42, Phố Hàng Bạc, Hanoi

Tối thứ tư 22 Septembre

MỘNG-LÂN

Chèo cổ rất hay! Vợ chồng kép Thịnh đóng vai Hề và Thị-tý ra khỏi hài và hát lắm giọng thật hay!

Tối thứ năm 23 Septembre

TRẬN CƯỜI THỨ BẢY

« LƯỢNG CẢ BAO DUNG »

Diễn lần thứ hai

Tích chèo cải-lương này, lần trước diễn trò được các quý khách ngợi khen cho là một tấn kịch có giá-trị.

Thưởng nguyệt đêm thu

Có mấy công-tử, nhân đêm thu vui về, giở mặt giảng trong, muốn đổ nhau đi thưởng nguyệt trong xóm bình khang. Bọn nọ nghe chỗ nọ tốt, chỗ kia đẹp, các công tử thấy cảnh thấy người thì lòng thường nguyệt đến hoa lại càng nồng nực, liền vào một nhà chị em kia chưa có khách hè. Vợ chồng nọi chuyện trò chỉ kỳ một hồi thì chị em phu nước đọn bánh ra để tỏ ý các công tử thưởng nguyệt đến thu. Đang ăn uống một công tử nói rằng: — Cái chị đã mua được thứ bánh ngon thì sao không bán cả ở thuyền, lại mua thứ chè cuối gì thế nấy chẳng có hương vị gì cả.

Vì chị em thấy nói mua thứ chè tạp hóa, thấy các công tử chê bai không biết giá nhời lại làm sao mấy tỉ cười nói rồi rằng:

— Thưa các quan, chẻ tiu duy chỉ có chè Kim-Thái là ngon nhất, nhưng vì chồng tôi không tìm thấy hiệu, nếu phải mua thứ chè nào, xin các quan xơi tạm vậy.

Một công tử thấy nói thế biết chị em muốn quịch mình, liền ngâm ngay một câu rằng:

Nhân vui hiệu được tìm vào
Chèn chè Kim-Thái đây nào thiếu chi
Nỗ ba hàng nghĩa là gì?
Hiệu con sư tử ai thì chẳng hay

Các chị em nghe xong biết rằng cảnh uống chè tiu đã thôi nên cứ mua thì không giám thò ngón gì ra khác.

Tan người

Mấy điều khuyến về cách đề-phòng bệnh đau mắt

Quan Bác-Sỹ CASAUX, hiện bây giờ làm giám-đốc Nhà thương chữa mắt ở Hanoi, khi có đại hội-đồng bàn về các chứng bệnh xứ nóng tại Saigon năm 1913, đã nói rằng xứ Đông-dương là một xứ nhiều người lòa thứ nhất.

Quan Bác-Sỹ ấy lại nói rằng phần nhiều những mục-tật ấy cũng chỉ tại các chứng đau mắt thường mà sinh ra, nếu sớm biết chữa thì không đến nỗi nào.

Mà bệnh đau mắt lại là một bệnh người Annam mắc phải không biết bao nhiêu mà kể.

Vì thế cho nên phải tìm phương ngăn-ngừa bệnh ấy, và khi mới đó mắt, có thứ mắt, đề phải chữa ngay; phải có một thứ thuốc đau mắt rất kiến hiệu là vì lẽ ấy.

Bản-hiệu đã đến tận quan danh-sư, mới nói đến trên kia xin một cái đơn để chế ra một vị thuốc đã rẻ tiền mà lại kiến hiệu mà trừ vào mắt không đau. Thuốc phê theo đơn ấy chính là thuốc

COLLYRE JAUNE

selon formule du Docteur CASAUX

Hiệu bào chế CHASSAGNE

Lafon et Lacaze

đã bằng bào-chế đệ nhất hạng tại Đại-hội đồng Paris, kỉ-nghệ

Bán tại Paul-Bert, Hanoi

đã vàng và Thị-Tuất đều nhận được mặt nó.

Sau hết, ngài sẽ mật-thám hỏi vặn thì thị-Bi tỏ giác rằng ba cái giấy một trăm ấy do Cả-Vi đưa.

Tòa xét xong, kết án phạt Đỗ-văn-Vi 10 năm khổ sai và 100 quan.

Lại việc giấy bạc giả nữa. — Hôm 11 Mai 1926 một người tên là Trần-văn-Luyện đến báo ông huyện Anthi (Hưng-Yên) rằng có một đứa không rõ tên là gì cùng đồng với Lý Quỳnh ở làng Xuân-dục huyện Yênmỹ làm giấy bạc giả tại nhà Nguyễn Văn Cẩu làm phó Cả.

Khám nhà Nguyễn-hữu-Cẩu thì bắt được một cái tráp trong đựng 9 cái giấy 5 đồng và 2 cái giấy 1 đồng đều là giấy giả cả, và ở trong buồng bên cạnh thì bắt được những giấy cắt theo khổ giấy bạc những gỗ và đĩa với thuốc để làm giấy bạc giả. Lại khám ở nhà lý Quỳnh thì bắt được một lọ thuốc và bắt về. Hỏi thì lý-Quỳnh khai những thứ ấy của Đỗ về dùng để vẽ tường đình làng. Nhưng hỏi thì dân làng đều khai rằng không biết Đỗ về là gì.

Nguyễn-hữu-Cẩu khai là những đồ khám được tại nhà tên lý là của Quyền-Kiểm, nhưng không biết quê quán ở đâu.

Sau hết khám Nguyễn-văn-Thụ thì bắt được một cái giấy 5 đồng giả giấu ở vạt áo Ng văn Thu cùng khai là giấy bạc của Quyền-Kiểm nhờ về bộ.

Những tên phạm trước chưa sau án bao giờ.

Tòa xét xong kết án phạt Nguyễn-hữu Cẩu tức Phó Cả 10 năm khổ sai và 100 quan và tha cho Dương văn-Kỳ vì không đủ chứng cớ.

* * *

Ngày mai xử đến việc: 1 Lê văn-Ty can việc đánh chết người; 2 Ng-văn-Hu và Lê-văn-Taoan can việc lưu thông hào giả.

Lớp học phép tốc-ký tại phòng Thương-mại. — A muốn học phép tốc-ký (Sténographie) lối Prévost Delaunay dạy tại phòng Thương mại không mất tiền thì cứ lại đến tên tại hội sở ở phố Hàng-trống số 106 bởi chiều từ 15 đến 17 giờ.

Đến ngày thứ hai 4 octobre sẽ bắt đầu mở, đơn xin học thì nhận cho đến ngày 28 septembre.

Lớp lấy sẽ là bà Grémille dạy, mỗi tuần lễ có ba buổi, vào ngày giờ nào thì sẽ định sau.

Người Annam muốn học thì phải làm đơn gửi đến phòng thư-ký và phải thi âm tí và luận Pháp-văn.

Số học trò có được kha khá thì lớp ấy mới mở

Sau lại sẽ mở một lớp dạy đánh máy (dactylographie) cho những người muốn đi làm nghề đánh máy chữ.

Ông áo chưa chữa giời mà đã muốn kiếm giai tợ. — Ngày 15 mới rồi, một ông cụ già tên là Trương-Chiêm 64 tuổi, bán hàng bún, ở phố giữa Hậu-hương có kiện vợ lẽ là Thị-Nghĩa, 36 tuổi, ăn cắp 5 đồng và quần áo đồ đạc cùng gia 4 đồng trốn đi. Nay đã tìm thấy Thị Nghĩa, hỏi thì chối mọi lẽ, nhưng cũng phải giải ra tòa xét xử.

Một cái án cũ nay mới tra ra. — Các ngài đọc báo Trung-Bắc chắc còn nhớ mang-máng rằng vào khoảng tháng tám năm 1923 ở hàng Quạt có xảy ra một cái án-mạng mà từ bấy đến nay vẫn chưa tra xét ra, ai cũng đoán rằng việc đánh bỏ đó thôi. Thế mà nay sở mật-thám đã tra ra manh mối rồi.

Nguyên ngày rằm tháng tám năm ấy, hồi 9 giờ sáng, có một người lạ đến mời Ba-Đào làm nghề thầy thuốc chuyên-trị về bệnh lậu, bệnh giang-mai ở hàng Quạt đi chữa bệnh. Ông lang cũng lên xe với tên kia. Khi đến đốc hàng Gà, tên lạ đỗ xe bảo ông lang chờ để đi gọi người nhà ra đón mời vào.

Khi ông lang ở nhà ra đi, thì ở nhà có mấy đứa khác, ăng đáng với tên kia, lẻn vào, lên gác nhỏ ông lang ở, hép cổ đến bố 16 tuổi là đầy tớ ông lang rồi lục-tìm hết quần áo và tiền bỏ vào một cái va li xách đi. Qua tầng dưới có đứng thợ mộc làm, cũng tưởng là người nhà ông lang. Khi ông lang đợi mãi ở đốc hàng Gà không thấy ai đến đón, quay về nhà thấy đứa ở chết, mới đi trình. Từ đấy xét mãi không ra manh mối gì.

Nay xét ra việc này có 4 tên thủ-phạm, thì một tên đã chết ngày năm ngoái. Còn 3 tên là Nguyễn-v-Nghi, 40 Trần-v-Khoẻ, 34 tuổi và Ng-duy-Tòng, 37 tuổi, quán làng Thụy-ứng, huyện Đan-phượng, tỉnh Hà-đông thì đã bắt được và tống giam cả.

Trâu của ai? — Có hai con trâu không biết của ai ăn cỏ ở sau trường Thú-y thì đã đưa về lò lợn.

Chủ nhà thưa người thuê nhà. — Lê-thị-Hai chủ nhà số 88 phố hàng Quạt thưa một người thuê nhà tên là Kiên trốn đi lừa mất 20 đồng tiền nhà chưa trả.

Dịch trâu bò. — Tại địa-phận làng Yên-sơn huyện Lục-ngạn (Bắc-giang) nay đang có dịch trâu bò.

Đổi tên. — M. Ngô-văn-Diên, quán làng Ngô-ngoại, huyện Duy-tiên, nay đổi tên là Ngô-văn-Phúc.

Tại ga xe hỏa và bến tàu thủy. — Ngày hôm nay, 22 septembre 1926, số người đi lại ở ga xe hỏa và bến tàu thấy như sau này:

Tại bến tàu thấy

Số người đến : 360 người Nam
Số người đi : 4 — tỉnh
410 — Nam

Chết đuối nực. — Sáng nay, hồi 7 giờ rưỡi, một người phu xe tên là Đỗ-năng-Sử 17 tuổi, kéo chiếc xe số 57, xuống bờ hồ Hoàn-kiếm để rửa mặt, thì bị nỗi cơn động kinh, thành ra bị ngã tõm xuống hồ, may thay có người phu xe khác đi qua trông thấy, xuống kéo lên ngay và đưa vào nhà thương, được một lúc thì hồi lại.

Rất đơn kiện. — Lại-phan-Chương làm cho một hiệu buôn ở phố hàng Cân, số 24, rất đơn, thiệt không thua mất trộm cái đồng hồ đeo tay lứa.

Một à-đào hàng G lấy đi đâu mất. — Ng-tại-Hảo, chủ nhà Hồng-lâu số 47 phố hàng Giấy, thưa Ng-tại-Thái tòa thị Thuận là à đào nhà ấy, lấy mất 20 đồng bạc rồi trốn đi đâu mất. Người ta nghi rằng có một quan viên nào trẻ tuổi quyến-dỗ à đi. Vậy còn đương đò xét cho ra manh mối.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Cáo bạch. — Ai mua báo tháng rẻ tiền trước hoặc trả tiền sau, nếu không có recu của bản-hiệu ký nhận thì bản-hiệu không chịu trách nhiệm.

Và ai mách được đứa trẻ đi bán báo lẻ nào thường lấy cho quý-danh nào thuê báo, sang xem tối giờ, thì bản hiệu xin biếu một tháng báo không lấy tiền và ơn mãi mãi.

Nam-Tâo

KỶ-NIỆM, KỶ-NIỆM:

Từ ngày 14 cho đến ngày 19 tháng tám ta này, chúng tôi có đặt xe autobus đề đón liệt-vị thập-phương đi chiêm-bái đền Kiếp-bạc cho được chắc chắn cần thận, kính-xin liệt vị chiếu-cố.

Haiphong đi sáng 7 giờ 30; trưa 1 giờ 30.
Kiếp-bạc về sáng 8 giờ ; trưa 2 giờ 30.

Giá tiền một lượt 1$50, hai lượt 2$70.

Haiphong: chỗ xe đỗ tại sòng lấp (trước cửa trường học nhà nước) muốn cần thận xin lấy vé hôm trước.

CHỨC-CHUNG CÔNG-TY
Nº 180, Bd Bonnal, Haiphong
5.887 Kính-cáo.

NAM-ĐỊNH

Một bọn cướp. — Sáng ngày mồng sáu tôi vì có việc riêng đi qua con đường Bờ-quan Phố-cát, thấy một bọn hình như tổng lý đi gấp có việc quan, mà trong bọn đi đông lại thấy có người bị trói, sau kỳ-giả hỏi ra thì đầu đuôi như sau này:

Nguyên đêm mồng 5 tháng tám có một bọn cướp ở nhà một người dân, về thôn Nguyễn, xã Giahòa, huyện Nam-trực (chưa rõ sự chủ mất những gì và khai với huyện thế nào) Khi chở thuyền về đến địa phận đường cái xã Vân-đồn thuộc huyện Mỹ lộc (vì hai xã này địa thế tiếp giáp nhau mà đều xa huyện cả) thì người coi cơ huyện Mỹ-lộc sùng chánh hương hội, lý-trưởng xã ấy ra xét chồng cự và đốc thúc dân phu đuổi bắt; hiện bắt được một tên cướp (là người trói đã nói ở trên) và cả khí-cụ đã vật các hạng nhiều nữa mà nay đem giải nộp quan sở tại. Chắc rằng quan gia kia sẽ bị trừng-trị một cách nghiêm ngặt vậy. M. S. lai cảo.

* * *

Đêm hôm 28 tháng này ta có một bọn cướp sẵn vào nhà Hà-ngọc Kim ở làng Giao-dục, xóm Sơn trại, phủ Nghĩa-hưng, tỉnh Nam-định, đánh gia nhân rồi cướp mất hai con trâu. Tên Kim bị đánh gãy tay, sau không lên điều trị ở nhà thương tỉnh Nam, đến ngày 9 septembre thì chết. Sở mật thám Hanoi có phái người xuống đó thám thính để xét ra cái án ấy. Hiện đã bắt được mấy tên thủ-phạm giải lên tỉnh để tịa Nam-án nghĩ xử.

HÀ-ĐÔNG

Lại một người chết chợt ở 16. — Ngày 16 septembre vừa rồi, hồi 11 giờ 30, chiếc ô-tô hàng số T. 3034 của hiệu Trịnh-văn-Chiêu, đi đường Hà-đông — Vân-đình, khi tới km 25, thì chợt phải một người dân bà tên là Ngô-thị-Hiên, 44 tuổi, quán làng Ao-trăng, phủ Ứng-hòa, chết ngay lập tức, và đụng phải một bà lão nữa tên là Nguyễn thị-Goa, 60 tuổi bắn xuống ruộng, bị thương nhiều chỗ.

Sở Sen-đầm được tin báo đã lập tức phái người về khám xét làm biên bản để ra tòa án xét xử.

Con đường này ít lâu nay thường xảy ra nạn ô-tô luôn; ai đi qua cũng phải ghê khiếp, bất cứ là người cầm thận ý-tứ thế nào, hoặc đi xe tay hay đi bộ về nghề đường lối, cái nguy hiểm hình như vẫn chực sẵn sau lưng! Vì một con đường cái đã tự Hà-đông qua Quán-la rẽ vào ngã Thanh-oai — Ứng-hòa đã chật hẹp, đôi bên không có bờ cho khách bộ hành đi, mà lại xen lẫn, từ sớm này năm ngoái tới giờ đường cũ mỗi ngày một thành chuồm ra mãi, mà cao hễ thấp cứ liên tiếp với nhau làm cho xe cộ đi lại rất khó, nhất là về sức trời mưa lội này! Người ta đã từng ta thán nhiều, mà hình như sở Lục lộ hàng tỉnh vẫn không biết đến vậy.

Đã thế, mà đường này lại rất lắm ô-tô hàng qua lại, phần nhiều là những ô-tô sự đại cả khách và hàng thường chật ních, đi sầm sầm như vũ như bão, nhỏ lên nhào xuống hình như muốn nuốt sống ngay khách đi đường. Như vậy tránh nào mà chẳng nảy ra người cuốt chọc vì ô-tô, tàn tật về ô-tô!

Cho nên người ta quyết rằng hễ con đường này còn để tồi tàn và bẹp như thế, hễ sở ô-tô hàng đi lại con đường này còn nhiều quá như thế và còn cái lối chở liều như ít lâu nay, thì sẽ người hoặc chết oẹt, hoặc tàn tật về ô-tô ở con đường này tất còn nhiều chứ chưa hết.

Đây ta trông chẳng phải ai lắc rằng còn đoạn đường từ Quán-la rẽ vào đến bến đò Mai-lĩnh cũng chẳng tốt hơn tốt mấy nỗi. Nhưng đường này sở dĩ ít xảy ra nạn ô tô là vì không có ô-tô hàng chạy như đường Phả-lĩnh.

L'ECOLIER ANNAMITE

Đã in xong lần thứ 6. Mua buôn từ 100 trở lên. Phạm-Tá, 20, hàng Bún, Hanoi.

5893

PHÒNG THĂM BỆNH VÀ CHỮA RĂNG CỦA ÔNG ĐỐC-TƠ COLLOMB

32 Phố Đồng khánh, Hanoi

Nhổ răng, không chút đau đớn — Thay răng chữa răng — Thăm bệnh.

Có phòng khám bệnh cho người An nam, mở cả ngày.

Tính giá riêng 3065

DELEULE & DETOUILLON

76, Phố hàng Trống, Hanoi

Quí-khách nên mua những xe đạp thượng hạng mà giá lại rẻ không đâu bằng

XE-ĐẠP TERROT :

Thượng hảo hạng	62$00
Hạng đi đường xa B.	52.00
Hạng đi đường xa A.	50.00

XE-ĐẠP ALCYON :

Thượng hảo hạng	60.00
Hạng đi chơi	52.00
Hạng đi đường xa	48.00

XE-ĐẠP « DRAGON D'OR » 40.00

3036

Dépuratif Ribal

Thuốc lấy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền : 1$30

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền : 0$80

Bán tại hiệu Rạp hát

L. BLANC

51, phố Paul-Bert, Hanoi

SẢN-NHIÊN-ĐÀI

Họp đại hội-đồng thường niên và bất thường

Đúng một giờ chiều hôm chủ nhật 3 octobre 1926, tại nhà các ông tác hà có cổ phần ở hội Sản-nhiên-đài đến họp đại hội-đồng thường niên và bất thường tại nhà hội ở ngõ hàng Mã-mây số nhà 16 tỉnh Hanoi.

Các việc hôm ấy bàn sẽ định như sau này:

1- Nghe tờ trình của hội-đồng quản-trị (Conseil d'administration);

2- Nghe tờ trình của ông kiểm-khảo (Commissaires censeurs);

3- Duyệt y tờ trình của hội-đồng quản-trị; tờ trình của các ông kiểm-khảo; tờ khai lỗ lãi (bilan) và các khoản chi thu từ 1er mai 1925 đến 30 avril 1926

4- Duyệt y các công việc của hội-đồng quản trị làm từ ngày 1er Mai 1925 đến 30 Avril 1926.

5- Định hẳn việc tăng vốn hội, đổi điều lệ hội và công nhận các cổ-phần mới;

6- Bàu lại hội-đồng quản-trị năm 1926 — 1927 và định lương hội-lý;

7- Bàu lại các ông kiểm-khảo về năm 1926 — 1927 và định tiền phụ-cấp;

8- Các việc vặt.

Tối thứ tư 22 Septembre 1926

HOÀN-KIM NGỌ-TỬ

Lòng nhận trời có phụ đâu,
Một con một cửa sinh liều kém ai,
Bởi người đem đạ đơn sai.
Cho nên mất vợ về ai ở kia.

Tối thứ năm 23 Septembre 1926

THỤC-NỮ CHÍ CAO

So bề cốt cách thực nho phong,
Ngẫm lại văn-chương chẳng phải giòng.
Thú riêng bởi đó con gái đẹp.
Vinh hiển vì ai dễ tỏ lòng.

CẢI LƯỢNG BẮC-KỲ

Buổi hát đặc biệt

Tối thứ sáu 24 Septembre 1926

do ban tài-tử Bà Thành diễn:

TẤM GƯƠNG THỤC-NỮ

Là một vở hát cải-lương Bắc-kỳ rất lý thú. Trước khi diễn có cảnh hoạt-động người thục-nữ. Trong những lúc buồng phòng có ca-lý đủ các dọng Nam-Bắc. Xin các ngài chiếu cố kẻo một cuộc vui hiếm có. Có bán vé cả ngày thứ năm và thứ sáu tại rạp hát.

BAN S

CÁC NGÀI MUA THAN

Các ngài có muốn mua than Criblé hoặc than Menu ở mỏ Espoir (Hoành-Mô) thì mới các ngài cứ đến hỏi tại nhà giấy công-ty mỏ than Đông-triều số nhà 21, đường Jules Ferry, Hải-phòng.

5.891

Giường Hồng-kông bằng sắt và bằng đồng đủ các kiểu mới, lò-xo, nệm, gối, màn đen và các đồ dùng trong phòng ngủ. Ghế lối thonet, sơn lại, chữa giường và lò-xo.

Hiệu TRỊNH-XUÂN-NGHĨA,
7, rue du Chanvre, Hanoi,
Téléphone nº 250. 3086

Rượu bổ-đào: "TONIQUE TONKINOIS"

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Theo hình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những khỉ lọ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có tri khôn tại không ai có thể tin được!

Xin xem kỹ nhãn cho kĩ kẻo nhầm to!!!

Các thứ rượu nho càng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ « *Tonique Tonkinois* » là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.

Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

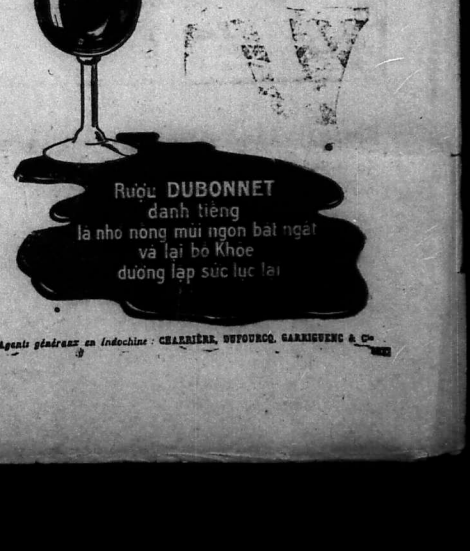
Bào-chế MONTÈS

54, Phố Tràng-tiền, 54

HANOI

Xin xem kỹ các cáo-bạch của bản-hiệu 4 trang thứ tư in to bao nay

1021



Agents généraux en Indochine : CHARRIÈRE, DUFOURCQ, GARRIGUENC & Cie

Hỡi các người mắc bệnh trĩ, dù các ông đã dùng đủ các món thuốc rồi mà chưa khỏi thì cũng nên tới thuốc hiệu PHARMACIE MINH-ĐỨC, phố Cờ Đen, Hanoi mà dùng thử. Chắc các ông sẽ được khỏi hẳn.



Thuốc chữa bệnh sốt rét rừng rất thần hiệu. Chỉ uống một lọ cũng đủ khỏi bệnh.

Ở các hàng bào-chế Đông-pháp có bán cả. 3050

祥和裕
YU-WO-TSEONG

VENTE EN GROS

48, Rue des Cantonnais, 48

Hanoi (Tonkin)

TÉLÉPHONE N° 266

Bản-hiệu có bán buôn các thứ sóc nhiễu, hàng lãu nhiễu tầm, hàng thật tốt, giá thật rẻ.

Có bán cả hàng ta (Bắc-kỳ) như the, suyến, lĩnh, lụa, bông, quế, nến nến, cả hàng Saigon như lĩnh, the, nến nến.

Nay mới có đủ các mùi, lăng thơm, mage đen và cắt mèn rộng khổ. Những hàng này bán buôn từng tấm, chứ không bán lẻ và không có mẫu gửi đi các tỉnh, vì hàng còn nguyên không thể cắt được.

Qui-khách ở gần nên đến bản hiệu mà mua, còn ở xa thì gửi thư về, bản-hiệu sẽ gửi contre remboursement.

Cẩn-bạch

3014 YU-WO-TSEONG

Nếu ai mắc phải bệnh tình « lậu » và giang-mai » dù lâu hay mới, dù nặng hay nhẹ mà muốn được mau khỏi, không tốn tiền lại không ngại vì đường sinh dục nên lập tức dùng thuốc của hiệu Ư-NGỌC-LIÊN, n° 46, Rue Principale à Dap cầu, vì hiệu này là một nhà chuyên trị bịnh thuốc bệnh tình đã có tiếng không ngày nào là không tiếp được giấy ngợi khen và mình tạ ở các nơi gửi lại.

Ở Hà-nội có gửi biếu Kim đức gia ở 83, phố hàng Bồ và ở Huế biếu Phương-nguyên phố Paul-Bert làm đại-lý bán hộ. 3022

Bình ghẻ chốc

Đau nhức trong chốn cũng

LẬU, NGHỨA, DA TRẮY KHÔ, NỨC, GHẺ cùng bất kỳ bịnh chứng nào người đã thần thì trị tuyệt nọc cách hay, nhớ thuốc thoa

FLORENTINE

Các ông dùng thử một lần, coi có quả thuốc thiệt hiệu-nghiệm vậy chăng

Cả vạng người đã chứng chắc hay thật ! Cùng các nhà thuốc xổ bổ-sở :

53, R. de Grenelle PARIS

Thuốc dán FLORENTINE

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.

Giá tiền 0$80

hế nào là bệnh trĩ?

Bệnh chỉ là mọc mụn trong dại chảng mà sinh ra, nên đã mắc bệnh thì dại tiện đau sót mệt nhọc, sau khi đại tiện lại thấy ra huyết, thường gọi là lòi rom. Ngài nào có bệnh này nên kíp chữa, để lâu có thể ăn thủng đại chảng.

Vậy xin Liệt quí lưu tâm giới thiệu cho vạn tạ.

TRƯƠNG-QUẾ-LÂM

TRÍ KHOA Y-SINH

26, Phố hàng Đường, Hanoi

3053

Dù các ngài đau dạ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng :

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã tiêu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là : Đau tỳ vị, bệnh dầy, bệnh ợ chua, vân vân...

Giá bán : 0$85 một lọ

Hỏi tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

9, Rue Paul Bert, Hanoi

3002

Nhà Bán-đồ « TẤM-TẮM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa xưng da dầy, đau dạ dầy, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc :

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai : 1$40

Có bán tại : Nhà Ba chuông, Hanoi

3001

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nắng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh giịp.

Mắc bệnh giịp, thường sốt ho, nhức đầu, đau khớp xương.

Muốn trị bệnh giịp, chỉ có một thứ thuốc, là :

Cachets du Docteur Rascol

1$80 một lọ sáu cachets



Hút thuốc-lá hiệu MÉLIA :

MARINA (Giấy đỏ).

DIAMANT (Giấy trắng).

Hương-vị thơm ngon. — Không ráo phổi. 3007

PHÀM,

Thứ chè tốt thời quanh năm uống lúc nào cũng thơm ngon.

Thường lắm hạng chè chỉ vào độ đầu xuân thì uống được, ít lâu thì nhạt nhẽo. Đấy là hạng chè già lá cho nên gìn giữ đến thế nào cũng không tránh khỏi được sự biến-động.

NHƯ,

Muốn được hạng chè chính hiệu NINH-THÁI thời quanh năm lúc nào cũng ngon thơm. Vậy quí-khách muốn tránh sự biến-động ấy xin chực tiếp quả bọ chiếu cố cho bản-hiệu tại Hanoi, Haiphong và Nam-định.

NINH-THÁI-HIỆU

số 10, phố hàng Ngang, Hanoi
số 113, phố Khách, Haiphong
số 78, phố hàng Trống, Nam-định
Kính-cáo

COLLYRE JAUNE

SELON LA FORMULE DU

DOCTEUR CASAUX

DIRECTEUR DE L'INSTITUT OPHTALMOLOGIQUE

PROFESSEUR A L'ÉCOLE DE MÉDECINE DE L'INDOCHINE

THUỐC CHỮA MẮT CỦA QUAN Y KHOA BÁC-SĨ CASAUX

Giám-đốc nhà thương chữa mắt hàng Gà, Hanoi, đã kinh-nghiệm mà chế ra để chữa cho người Annam.

Kiến hiệu lạ thường — Không sót

Để lâu không hỏng — Rẻ tiền

Giá một lọ có ống nhỏ rọt . . . . . 0$90

ĐỘC QUYỀN BÁN TẠI :

PHARMACIE CHASSAGNE

59, Rue Paul-Bert, Hanoi

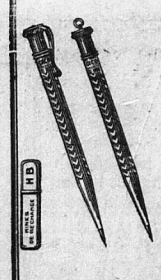
3063

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

HANOI

Gian hàng bày các thứ giấy bút

VENTE RÉCLAME !



Le Célèbre **CICO** Marque Française

PORTE-MINE RÉSERVOIR

Le dernier cri, élégant, pratique, économique. En plaqué argent, riche guillochage, choix de modèles avec agrafe pour poche ou avec anneau pour chaîne. Plus de crayon cassé ni de mine gaspillée. Le réservoir contient assez de mines pour plusieurs mois et les mines de rechange se vendent un prix raisonnable. Valeur exceptionnelle. Quantité limitée.

Prix : 1$25

3005

DELEULE ET DETOUILLON

76, Rue Jules-Ferry, Hanoi

Súng và thuốc đạn Hiệu « *Verney Carron* »

MUỐN HỎI TIN TỨC GÌ HAY GIÁ CẢ SẼ TRẢ LỜI NGAY



Rắc thuốc bột

SUDOL

thì tức khắc tuyệt nọc

RÔM-SẢY

Lúc đang ngứa ngáy khó chịu được rắc thuốc Sudol thì thấy dễ chịu lạ thường, mà sau cơm-sảy không mọc lên được nữa.

Thuốc này quý vô cùng, mà giá lại rẻ.

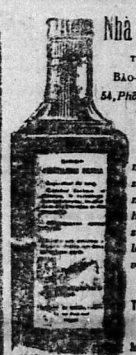
Một hộp lớn : 0$50

Bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

66 phố 59, phố Tràng-tiền

HANOI



Nhà Ba-chuông

TỨC LÀ HIỆU

BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu. Trị bệnh mất máu, khí huyết suy yếu, thân thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra rão phổi, làm cho hay ho dột.

ẤY LÀ :

THUỐC NƯỚC BỔ HUYẾT

MÁU BỔ 1$40

3001

Trung Bắc kỳ Lâm-sản Công-ty

(RỪNG BẢO-ĐÀI, RỪNG PHỐ-VỊ, RỪNG HẠ-CƯƠNG)

Chính sở tại Hanoi, 63, Phố hàng Bông

ĐIỆN THOẠI SỐ 150

CỦI, THAN,

GỖ LIM XANH Hạ-cương, tốt có tiếng, cả cây từ 7 tấc trở lên để làm cột nhà.

RỪNG, NỨA và các thứ lâm-sản nước Nam.

Có sưởng tại Đáp-cầu, Yên-viên, Đỗ-xá.

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp

Lập từ năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul-Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

GIẤY NÓI SỐ 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI :

EAU KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và dàn bà ở cữ* . . . . . *Một lítre :* 2$40

Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai :* 1,25

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai :* 1,25

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh giịp và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm* . . . . . *Một chai :* 1,25

SOUTTER HOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều.* . . . . . *Một chai :* 0,80

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ việc thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay

Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu

NHỮNG VẾT XẤU Ở NGOÀI DA



cũng là diện-mạo giả đi, là bởi các chất đọng nên da khô đi.

THỬ CRÈME SIMON



CRÈME SIMON

PARIS

giữ cho da mềm mại, giữ cho người trẻ và đẹp luôn. Trừ được hắn nắng, bệnh cảm thử, và các dấu sấu bọ đốt, vân vân.

Phấn và xà-phòng Simon

Imprimerie du Trung-Bắc-Tân-Văn

Le Gérant, NGUYỄN-VĂN-LUẬN